

100. TRIẾT HỌC & TÂM LÝ HỌC

1/. PHAN THỊ QUỲNH LIÊN. **Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống cho thanh thiếu niên theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh / Phan Thị Quỳnh Liên // Tạp chí Thanh niên Nghiên cứu khoa học. - 2022. - Số 25. - Tr. 4 - 6**



Mã QR

Tóm tắt: Tăng cường công tác giáo dục đạo đức lối sống cho thanh niên theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng của Đảng ta. Tập trung giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho lớp trẻ.

+ Môn loại: 170 / T116C

2/. L.T.N. **Thành phố Cần Thơ với học tập và làm theo Bác từ Chỉ thị số 06 đến Kết luận số 01 / L.T.N // Tạp chí Văn nghệ Cần Thơ. - 2022. - Số 120.- Tr. 3 - 6**



Mã QR

Tóm tắt: Thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" Thành phố Cần Thơ đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW học tập và làm theo Bác nghiêm túc, cụ thể, xác thực và đem lại hiệu quả thiết thực trên địa bàn.

+ Môn loại: 170 / TH107PH

3/. VÕ VĂN THƯỜNG. **Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh – Cơ bản ở thẩm nhuần tư tưởng, mấu chốt ở thực hành đạo đức / Võ Văn Thường // Tạp chí Chính trị và Phát triển. - 2022. - Số 3. - Tr. 11 - 18**



Mã QR

Tóm tắt: Bài phát biểu của đồng chí Võ Văn Thường - Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, thẩm nhuần tư tưởng của Bác và thực hành đạo đức theo như lời Bác dạy.

+ Môn loại: 172 / N122C

4/. HOÀNG CHÍ BẢO. **Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và ý nghĩa hiện thời / Hoàng Chí Bảo // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 993.- Tr. 58 - 63**



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu đạo đức cách mạng trong tư tưởng và di sản Hồ Chí Minh, những chỉ dẫn của Bác về "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" - một thông điệp thiêng liêng về đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền và ý nghĩa hiện thời ở nước ta.

+ Môn loại: 172 / NH556CH

5/. **LÊ CHÍ NHÂN. Nhận thức về ý đức của sinh viên ngành y trên địa bàn thành phố Cần Thơ / Lê Chí Nhân, Võ Thái Bảo, Bùi Huy Thoại // Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh. - 2022. - Số 4.- Tr. 682 - 693**



Mã QR

Tóm tắt: Bài nghiên cứu đưa ra 5 nguyên nhân chính và đề xuất 6 giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao nhận thức về ý đức của sinh viên ngành Y trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ Môn loại: 174.2 / NH121TH

200. TÔN GIÁO

6/. **TRẦN THỊ MINH TUYẾT. Chiến lược đoàn kết tôn giáo của Hồ Chí Minh - Nội dung và phương hướng vận dụng / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2022. - Số 5 .- Tr. 15 - 21**



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số nội dung trong chiến lược đoàn kết tôn giáo của Hồ Chí Minh và phương hướng vận dụng trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 200.9597 / CH305L

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

7/. **PHAN THUẬN. Môi quan hệ giữa khuôn mẫu sử dụng thời gian cho hoạt động tạo ra thu nhập với sự hài lòng cuộc sống của người cao tuổi ở thành phố Cần Thơ / Phan Thuận // Tạp chí Xã hội học. - 2022. - Số 01. Tr. 33 - 44**



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu khảo sát việc sử dụng thời gian cho hoạt động tạo ra thu nhập với sự hài lòng với cuộc sống của người cao tuổi ở Cần Thơ, đồng thời đề xuất về việc chăm sóc người cao tuổi để hướng đến thực hiện mục tiêu già hoá thành công.

+ Môn loại: 305.26 / M452QU

8/. **DƯƠNG TRƯỜNG PHÚC. Vai trò của phụ nữ Khmer An Giang trong gia đình và cộng đồng: Tiếp cận thông qua nghề dệt truyền thống / Dương Trường Phúc // Tạp chí Nghiên cứu Gia đình & Giới. - 2022. - Số 2. Tr. 93 - 101**



Mã QR

Tóm tắt: Vai trò và giá trị đóng góp của phụ nữ Khmer đối với gia đình và cộng đồng tộc người hiện nay. Phụ nữ Khmer tham gia nghề dệt không chỉ góp phần đa dạng hoá sinh kế tạo thu nhập cho gia đình (giá trị kinh tế) mà còn tăng cường bảo tồn và nâng cao các giá trị văn hoá truyền thống (giá trị văn hoá - xã hội).

+ Môn loại: 305.420959791 / V103TR

9/. **BÙI HOÀI SƠN. Giá trị văn hoá Việt Nam nhìn từ các chiều cạnh giá trị quốc gia, vùng, miền, tộc người / Bùi Hoài Sơn // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 994 .- Tr. 50 - 54**

Tóm tắt: Tìm hiểu giá trị văn hoá Việt Nam được phản ánh và kết tinh trong đời sống văn hoá của con người. Văn hoá giúp định hướng sự phát triển tới chân - thiện - mỹ, góp phần tạo cơ sở cho sự phát triển bền vững của các quốc gia - dân tộc trên thế giới trong đó có Việt Nam.

+ Môn loại: 306.09597 / GI-100TR



Mã QR

10/. ĐINH THỊ VÂN CHI. **Vai trò của văn hoá đối với phát triển xã hội** / Đinh Thị Vân Chi // Tạp chí Chính trị và Phát triển. - 2022. - Số 2 .- Tr. 60 - 64

Tóm tắt: Tìm hiểu vai trò của văn hoá đối với phát triển xã hội, là nguồn lực nội sinh quan trọng, sức mạnh mềm của mỗi quốc gia, đồng thời là mục tiêu, động lực cho sự phát triển bền vững đất nước. Đảng ta luôn chú trọng công tác xây dựng, phát triển văn hoá và con người Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập quốc tế, toàn cầu hoá hiện nay.

+ Môn loại: 306.09597 / V103TR



Mã QR

11/. NGUYỄN THỊ HỒNG. **Văn hoá với quá trình phát triển nhanh và bền vững của Việt Nam** / Nguyễn Thị Hồng // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2022. - Số 7 .- Tr. 38 - 42

Tóm tắt: Vai trò của văn hoá trong quá trình phát triển nhanh và bền vững của Việt Nam hiện nay. Đảng ta nhấn mạnh mối quan hệ với kinh tế, văn hoá được xem là nguồn lực nội sinh, là sức mạnh thúc đẩy quá trình phát triển nhanh và bền vững.

+ Môn loại: 306.09597 / V115H



Mã QR

12/. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG. **Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững** / Nguyễn Hoàng Phương // Tạp chí Xây dựng. - 2022. - Số 648.- Tr. 24 - 31

Tóm tắt: Nhằm nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững, tìm hiểu những hạn chế trong công tác quy hoạch và quản lý phát triển đô thị. Từ đó rút ra quan điểm, xu hướng đổi mới trong công tác quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

+ Môn loại: 307.109597 / N122C



Mã QR

13/. HUỖNH THỊ NHANH. **Các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh** / Huỳnh Thị Nhanh // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 615.- Tr. 79 - 81

Tóm tắt: Sự tham gia xây dựng nông thôn mới của người dân phụ thuộc vào các yếu tố như tuổi, giới tính, trình độ, thu nhập, tham gia hội - đoàn thể. Phát hiện một số mặt tích cực cũng còn một số mặt hạn chế. Qua đó đề xuất một số hàm ý chính sách nâng cao trong thời gian tới.

+ Môn loại: 307.720959786 / C101Y



Mã QR

14/. LÊ TIÊU THANH. **Sinh thái đô thị: Những cách tiếp cận, mô hình phát triển trên thế giới và khả năng áp dụng tại Việt Nam** / Lê Tiêu Thanh, Nguyễn Quang Minh // Tạp chí Tia sáng. - 2022. - Số 325.- Tr. 49 - 55

Tóm tắt: Hệ thống hoá một số quan điểm và cách tiếp cận mới nhất về hai hệ sinh thái đô thị, phân tích một số mô hình có khả năng áp dụng trong bối cảnh các đô thị lớn của Việt Nam để góp phần cải thiện không gian, nâng cao chất lượng cư trú của người dân trên cả hai phương diện vật lý và phi vật lý.

+ Môn loại: 307.76 / S312TH



Mã QR

15/. ĐỖ PHÚ HẢI. **Đổi mới chính sách đô thị tăng trưởng xanh ứng phó biến đổi khí hậu** / Đỗ Phú Hải // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2022. - Số 5.- Tr. 51 - 57

Tóm tắt: Nghiên cứu nội dung đổi mới chính sách đô thị tăng trưởng xanh từ xác định vấn đề chính sách đến mục tiêu và các giải pháp, công cụ chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam.

+ Môn loại: 307.7609597 / Đ452M



Mã QR

16/. TRƯƠNG VĂN QUẢNG. **Tầm nhìn chiến lược mang tính thời đại cho phát triển đô thị bền vững** / Trương Văn Quảng // Tạp chí Xây dựng. 2022. - Số 648.- Tr. 18 - 23

Tóm tắt: Nghiên cứu về tầm nhìn chiến lược mang tính thời đại cho phát triển đô thị bền vững, xây dựng mạng lưới đô thị Việt Nam giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm thúc đẩy kinh tế khu vực đô thị tăng trưởng nhanh, hiệu quả.

+ Môn loại: 307.7609597 / T120NH



Mã QR

17/. NGUYỄN THỊ THANH TÂM. **Quá trình đô thị hoá ở Sài Gòn – Chợ Lớn cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX** / Nguyễn Thị Thanh Tâm // Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh. - 2022. - Số 4. Tr. 640 - 652

Tóm tắt: Tìm hiểu những nhân tố tác động đến quá trình đô thị hoá Sài Gòn - Chợ lớn, sự chuyển biến về hạ tầng cơ sở làm thay đổi diện mạo kinh tế - xã hội của Nam kỳ vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

+ Môn loại: 307.760959779 / QU100TR



Mã QR

18/. HÀ VĂN THANH KHƯƠNG. **Kiên Giang phát triển đô thị xứng tầm vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Hà Văn Thanh Khương, Mai Minh Luân // Tạp chí Xây dựng. - 2022. - Số 648.- Tr. 42 - 43

Tóm tắt: Kế hoạch phát triển 6 đô thị động lực, thí điểm 3 đô thị thông minh ở Kiên Giang. Từ đó đưa Kiên Giang phát triển xứng tầm kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 307.760959795 / K305GI



Mã QR

320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

19/. TRẦN ĐÌNH HUỖNH. **Làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân trong sạch, vững mạnh** / Trần Đình Huỳnh, Nguyễn Thị Tố Uyên // Tạp chí Xây dựng Đảng. - 2022. - Số 7. - Tr. 28 - 34



Mã QR

Bài 3 : Tư tưởng Hồ Chí Minh về hành pháp

Tóm tắt: Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về hành pháp gồm: Sự thống nhất về mục tiêu chính trị và hành chính nhà nước; Dân chủ và chuyên chính trong hoạt động hành chính; Phương thức hoạt động của nền hành chính; Công tác nhân sự hành chính; Đạo đức công chức, đồng thời chống chủ nghĩa cá nhân.

+ Môn loại: 320.109597 / L104TH

20/. NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI. **Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam** / Nguyễn Thị Tuyết Mai // Tạp chí Lý luận Chính trị. - 2022. - Số 532.- Tr. 30 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu pháp quyền Hồ Chí Minh là chỉ dẫn cho quá trình xây dựng và ban hành Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

+ Môn loại: 320.109597 / NH556CH

21/. NGUYỄN ĐÌNH CƠ. **Quá trình xác lập đường biên giới Việt Nam - Campuchia ở Nam bộ từ thế kỷ XVII đến năm 1954** / Nguyễn Đình Cơ // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2022. - Số 4.- Tr. 32 - 41



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quá trình hình thành và xác lập đường biên giới giữa Việt Nam và Campuchia ở Nam Kỳ từ khi người Việt đặt chân đến vùng Mô Xoài, Đồng Nai khai khẩn đất đai, lập làng (thế kỷ XVII) cho đến khi cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam kết thúc thắng lợi (tháng 7/1954).

+ Môn loại: 320.1209597 / QU10TR

22/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Tính nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền sống của con người** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2022. - Số 6. - Tr. 44 - 49



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các quan điểm độc đáo của Hồ Chí Minh về quyền sống của con người để qua đó khẳng định tầm vóc của nhà nhân văn chủ nghĩa vĩ đại Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 323 / T312TH

23/. ĐẶNG DŨNG CHÍ. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong Tuyên ngôn của “Hội Liên hiệp thuộc địa”** / Đặng Dũng Chí // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2022. - Số 6.- Tr. 14 - 20



Tóm tắt: Làm rõ một số tư tưởng và hoạt động chủ yếu của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh những năm đầu tiên trong cuộc đấu tranh lâu dài vì quyền của các nước thuộc địa và quyền con người.

Mã QR

+ Môn loại: 323 / T550T

24/. HOÀNG MẠNH TƯỜNG. **Tác động của các hiệp định thương mại tự do đến việc đảm bảo quyền của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay** / Hoàng Mạnh Tường // Tạp chí Dân tộc & Thời đại. - 2022. - Số 225.- Tr. 117 - 124



Tóm tắt: Bài viết đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do đến việc bảo đảm quyền của người dân tộc thiểu số ở Việt Nam thời gian qua và đề xuất các giải pháp bảo đảm các quyền cơ bản của dân tộc thiểu số trước tác động của Hiệp định Thương mại tự do thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 323.1597 / T101Đ

25/. NGUYỄN QUANG BÌNH. **Hồ Chí Minh phê phán “Bệnh hiếu danh” - Những chỉ dẫn phòng, chống bệnh thành tích trong cán bộ, đảng viên hiện nay** / Nguyễn Quang Bình // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2022. Số 504.- Tr. 10 - 13



Tóm tắt: Tìm hiểu căn "Bệnh hiếu danh" mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phê phán, qua đó giúp cán bộ, đảng viên nhận diện đúng căn bệnh để phòng ngừa, chữa trị, không để lây lan trầm trọng, xây dựng đảng bộ trong sạch, đất nước giàu mạnh.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / H450CH

26/. TRỊNH QUỐC VIỆT. **Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay** / Trịnh Quốc Việt // Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội. - 2022. - Số 5.- Tr. 45 - 51



Tóm tắt: Làm rõ một số quan điểm cũng như sự chỉ đạo trong thực tiễn của Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước trong tình hình mới.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / T550T

27/. NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN. **Tư tưởng biện chứng trong đường lối ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Nguyễn Thị Thảo Nguyên// Tạp chí Thanh niên Nghiên cứu khoa học. - 2022. - Số 25 .- Tr. 7 - 9



Tóm tắt: Tìm hiểu tư tưởng cơ bản trong đường lối ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự vận dụng sáng tạo phép biện chứng duy vật của triết học Mác-Lênin và thực tiễn cách mạng Việt Nam từ đó trở thành kim chỉ nam cho đường lối ngoại giao của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 327.2 / T550T

28/. NGUYỄN TRỌNG PHÚC. **Hoạt động quốc tế và ngoại giao của Hồ Chí Minh - Một sự nghiệp và tư tưởng lớn** / Nguyễn Trọng Phúc // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2022. - Số 7 .- Tr. 41 - 48



Tóm tắt: Tìm hiểu hoạt động quốc tế và ngoại giao của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người. Trong ngoại giao với đồng chí, bạn bè hay với đối phương, Bác đều tỏ rõ bản lĩnh, trí tuệ, nhân văn, thành thực, trọng lễ phải và sự mềm dẻo cần thiết.

Mã QR

+ Môn loại: 327.597 / H411Đ

29/. VŨ QUANG VINH. **Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh – Sức mạnh mềm Việt Nam trong đối ngoại và hội nhập quốc tế** / Vũ Quang Vinh// Tạp chí Chính trị và Phát triển. - 2022. - Số 2 .- Tr. 27 - 33



Tóm tắt: Tìm hiểu tư tưởng ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nền ngoại giao Việt Nam đã vận dụng tư tưởng của Bác và có những sáng tạo phù hợp với "bối cảnh quốc tế có những biến đổi to lớn và sâu sắc" là một yếu tố quan trọng của sức mạnh mềm dẻo Việt Nam trong quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Mã QR

+ Môn loại: 327.597 / T500T

30/. NGUYỄN XUÂN TRUNG. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại và sự vận dụng trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng** / Nguyễn Xuân Trung, Nguyễn Thị Huyền Trang // Tạp chí Lý luận Chính trị. - 2022. - Số 532.- Tr. 62 - 67



Tóm tắt: Bài viết làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại và sự vận dụng của Đảng trong văn kiện Đại hội XIII có những điều chỉnh, bổ sung, phát triển, vừa phù hợp với xu thế quốc tế, vừa phù hợp với chuyên biến của thực tiễn đất nước sau 35 năm đổi mới.

Mã QR

+ Môn loại: 327.597 / T550T

31/. LÊ HẢI BÌNH. **Vị thế quốc gia trong quan hệ quốc tế: Lý luận và thực tiễn Việt Nam** / Lê Hải Bình, Phạm Mỹ Lệ // Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế. - 2022. - Số 1 .- Tr. 7 - 24



Tóm tắt: Cách tiếp cận vị thế quốc gia trong quan hệ quốc tế, chiến lược mà các quốc gia theo đuổi để nâng cao vị thế của mình; Đánh giá tổng quan về vị thế của Việt Nam hiện nay; Định hướng chính nhằm tiếp tục nâng cao hơn nữa vị thế của đất nước trên trường quốc tế.

Mã QR

+ Môn loại: 327.597 / V300TH

330. KINH TẾ HỌC

32/. NGUYỄN ĐÌNH CHÚC. **Bàn luận về khái niệm kinh tế tuần hoàn và gợi ý đối với Việt Nam** / Nguyễn Đình Chúc, Trần Thị Thu Hương // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 5.- Tr. 28 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu nguồn gốc và khác biệt giữa khái niệm kinh tế tuần hoàn trong văn bản pháp lý của Việt Nam và thế giới, từ đó gợi ý chỉnh sửa khái niệm kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam nhằm tăng cường tính ứng dụng và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

+ Môn loại: 330 / B105L

33/. TRƯƠNG HỒNG TRINH. **Mô hình tăng trưởng và khủng hoảng kinh tế** / Trương Hồng Trinh, Trương Bá Thanh // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 6.- Tr. 72 - 88



Mã QR

Tóm tắt: Hệ thống tài chính trong khuôn khổ cân bằng tổng thể mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và khủng hoảng kinh tế. Đóng góp nền tảng lý thuyết cho các nghiên cứu về tăng trưởng và khủng hoảng kinh tế của các quốc gia trên thế giới.

+ Môn loại: 330 / M450H

34/. HÀ THỊ GIANG. **Kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam – Hạn chế và giải pháp để chuyển đổi** / Hà Thị Giang // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 20.- Tr. 19 - 22



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu về đặc điểm của kinh tế tuần hoàn, nghiên cứu thực trạng chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Đồng thời nêu lên một số đề xuất cho kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam phát triển bền vững.

+ Môn loại: 330.09597 / K312T

35/. NGUYỄN THỊ HẢI HÀ. **Kinh tế chia sẻ - Mô hình hướng tới sự liên kết bền vững** / Nguyễn Thị Hải Hà, Trần Kim Anh // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2022. - Số 7. - Tr. 54 - 57



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu những vấn đề chung về mô hình kinh tế chia sẻ, qua đó góp phần cung cấp luận cứ khoa học vào quá trình hoàn thiện chính sách, pháp luật về hoạt động của mô hình kinh tế chia sẻ ở Việt Nam.

+ Môn loại: 330.9597 / K312T

36/. BÙI NGỌC PHƯƠNG. **Kinh tế tuần hoàn - động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững tại Việt Nam** / Bùi Ngọc Phương // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 34 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Tổng quan về mô hình kinh tế tuần hoàn, tìm hiểu thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn - động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững. Đồng thời đưa ra giải pháp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam.

+ Môn loại: 330.9597 / K312T

37/. TURK, CAROLYN. **Những vấn đề đặt ra đối với nền kinh tế số Việt Nam** / Carolyn Turk // Tạp chí Khoa học công nghệ Việt Nam. - 2022. Số 8.- Tr. 4 - 6



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu những yếu tố quan trọng và vấn đề đặt ra đối với nền kinh tế số của Việt Nam. Mục tiêu phát triển nền tảng số công cộng nhằm cung cấp dịch vụ công và tư theo từng sự kiện trong vòng đời của doanh nghiệp và người dân.

+ Môn loại: 330.9597 / NH556V

38/. PHAN THỊ HOÀN. **Sinh kế của gia đình làm du lịch cộng đồng ở làng rau Trà Quế, thành phố Hội An trong bối cảnh dịch Covid-19** / Phan Thị Hoàn // Tạp chí Nghiên cứu Gia đình & Giới. - 2022. - Số 2 .- Tr. 42 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu sự điều chỉnh trong sinh kế của gia đình làm du lịch cộng đồng ở làng rau Trà Quế, thành phố Hội An khi dịch Covid-19 xảy ra, nhằm cung cấp thêm kinh nghiệm cho chiến lược ứng phó của hộ gia đình đối với cú sốc về kinh tế, vừa chịu tác động của dịch Covid-19 vừa chịu tác động của thiên tai.

+ Môn loại: 330.9597 / S312K

39/. HOÀNG MẠNH HÙNG. **Sự mất cân đối trong cơ cấu kinh tế: Nghiên cứu thực nghiệm ở Việt Nam** / Hoàng Mạnh Hùng // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 258 - 262



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng và các yếu tố tác động đến sự mất cân đối cơ cấu của nền kinh tế Việt Nam cũng như từng khu vực.

+ Môn loại: 330.9597 / S550M

40/. NGUYỄN MẠNH TOÀN. **Xác định các ngành kinh tế có lợi thế phát triển trong cơ cấu kinh tế Việt Nam dưới tác động của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới** / Nguyễn Mạnh Toàn // Tạp chí Cộng sản. 2022. - Số 995.- Tr. 46 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu khái niệm ngành kinh tế có lợi thế phát triển trong quá trình thực thi các hiệp định thương mại tự do. Qua đó đề xuất giải pháp thúc đẩy các ngành này phát triển nhằm tạo động lực tăng trưởng kinh tế, giảm thất nghiệp, gia tăng phúc lợi xã hội ở Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 330.9597 / X101Đ

41/. ĐỖ THỊ HOA LIÊN. **Chất lượng nguồn nhân lực và phát triển giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Bến Tre** / Đỗ Thị Hoa Liên, Nguyễn Thị Anh Trâm // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. - Số 1.- Tr. 97 - 111



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng nguồn nhân lực và thực trạng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Vận dụng các giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp từ đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở tỉnh Bến Tre.

+ Môn loại: 331.11 / CH124L

42/. LÊ THỊ MỸ. **Phát triển nguồn nhân lực du lịch cho vùng duyên hải miền Trung Việt Nam** / Lê Thị Mỹ // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 614.- Tr. 82 - 84



Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng phát triển nguồn nhân lực du lịch vùng duyên hải miền Trung, từ đó đưa ra giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực cho ngành du lịch vùng duyên hải miền Trung trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 331.11 / PH110TR

43/. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG. **Đánh giá tác động của hoạch định nguồn nhân lực hành chính đến chiến lược cạnh tranh của Trường Đại học Cần Thơ** / Nguyễn Thị Phương Dung, Lê Thị Thu Trang, Lao Thị Kim Ngân // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 145 - 148



Tóm tắt: Đánh giá tác động của hoạch định nguồn nhân lực hành chính đến chiến lược cạnh tranh tổ chức của Trường Đại học Cần Thơ.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / Đ107GI

44/. PHẠM THỊ HƯỜNG. **Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0** / Phạm Thị Hường// Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 614.- Tr. 10 - 12



Tóm tắt: Thực trạng nguồn nhân lực Việt Nam và những yêu cầu đặt ra đối với kế hoạch phát triển chất lượng nguồn nhân lực. Qua đó đề xuất một số giải pháp cần tập trung thực hiện để phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam trong tương lai.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / GI-103PH

45/. LÊ THỊ THU HƯƠNG. **Giải pháp phát triển nguồn nhân lực Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế** / Lê Thị Thu Hương // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 13 - 15



Tóm tắt: Tìm hiểu tình hình phát triển nguồn nhân lực Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Qua đó đưa ra một số đề xuất nhằm phát triển nguồn nhân lực Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / GI-103PH

46/. LƯƠNG THỊ THẢO. **Lực lượng lao động kỹ năng số: Nhân tố thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia** / Lương Thị Thảo, Nguyễn Triều Đông// Tạp chí Khoa học công nghệ Việt Nam. - 2022. - Số 8.- Tr. 7 - 11



Tóm tắt: Tầm quan trọng của kỹ năng số trong kỷ nguyên mới, tìm hiểu thực trạng và nhu cầu về lực lượng lao động có kỹ năng số tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / L552L

47/. TRIỆU QUANG MINH. **Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Đồng bằng sông Cửu Long sau 35 năm đổi mới** / Triệu Quang Minh, Hà Thị Thuỳ Dương // Tạp chí Giáo dục Lý luận. - 2022. - Số 340.- Tr. 79 - 82



Tóm tắt: Phân tích thực trạng chất lượng nguồn nhân lực của Đồng bằng sông Cửu Long thời gian qua, từ đó đề xuất một số giải pháp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 331.11095978 / GI-103PH

48/. NGUYỄN HỮU DŨNG. **Phát triển thị trường lao động Việt Nam hiện đại, đầy đủ và hội nhập quốc tế** / Nguyễn Hữu Dũng // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 993.- Tr. 83 - 88



Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng thị trường lao động Việt Nam và định hướng phát triển theo hướng hiện đại, đầy đủ và từng bước tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế với tinh thần chủ động và tích cực.

Mã QR

+ Môn loại: 331.12 / PH110TR

49/. TRẦN VĂN KHÔI. **Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động trong các DNNVV trên địa bàn TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang** / Trần Văn Khôi // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 77 - 80



Tóm tắt: Tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, gồm: Phúc lợi, công việc, quản lý và đồng nghiệp góp phần giải quyết các nhu cầu cao hơn của con người.

Mã QR

+ Môn loại: 331.25 / C101NH

50/. NGÔ TOÀN TRUNG. **Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại các công ty xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp** / Ngô Toàn Trung, Lâm Thị Ngọc Nhung, Nguyễn Hùng Cường // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 85 - 87



Tóm tắt: Bài viết phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại các công ty xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Từ đó đề xuất chính sách quản trị nhằm nâng cao động lực làm việc cho người lao động trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 331.25 / C101NH

51/. HỒ BÍCH NGỌC. **Nhân tố ảnh hưởng đến di cư lao động Đồng bằng sông Cửu Long: Hàm ý chính sách** / Hồ Bích Ngọc // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 137 - 140



Tóm tắt: Phân tích thực trạng di cư lao động và các yếu tố ảnh hưởng đến dòng di cư giữa các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, TP. Hồ Chí Minh và Bình Dương trong giai đoạn 2009 - 2020.

Mã QR

+ Môn loại: 331.509597 / NH121T

52/. LÊ MÃ LONG. **Các nhân tố tác động đến cán cân thanh toán quốc tế: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam** / Lê Mã Long // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 3 - 7



Tóm tắt: Tìm hiểu các nhân tố kinh tế vĩ mô có mối quan hệ trong ngắn hạn và dài hạn với cán cân thanh toán quốc tế ở Việt Nam. Qua đó đề xuất một số khuyến nghị và hàm ý chính sách nhằm cải thiện cán cân thanh toán quốc tế và ổn định kinh tế vĩ mô trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 332 / C101NH

53/. PHAN TRẦN MINH HƯNG. **Đòn bẩy tài chính và nắm giữ tiền mặt: Bằng chứng thực nghiệm từ các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam** / Phan Trần Minh Hưng // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị Thế giới. - 2022. - Số 6.- Tr. 52 - 63



Tóm tắt: Phân tích mối quan hệ giữa đòn bẩy tài chính và nắm giữ tiền mặt trong nền kinh tế Việt Nam hiện nay bằng phương pháp ước lượng và mô hình thực nghiệm, đồng thời hỗ trợ cho lập luận liên quan đến lý thuyết dòng tiền tự do và lý thuyết trật tự phân hạng.

Mã QR

+ Môn loại: 332 / Đ430B

54/. NGUYỄN BÁ MINH. **Phát triển hệ thống tài chính xanh: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam** / Nguyễn Bá Minh, Lê Vũ Thanh Tâm, Nguyễn Đình Đức // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2022. - Số 7. Tr.63 - 66



Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng hệ thống tài chính xanh tại các nước như Đức, Ấn Độ, Singapore và Hàn Quốc để rút ra những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 332 / PH110TR

55/. NGUYỄN THỊ MAI HUYỀN. **Thanh khoản toàn cầu trong thời kỳ đại dịch Covid-19** / Nguyễn Thị Mai Huyền, Nguyễn Đặng Hải Yến // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 14.- Tr. 29 - 35



Tóm tắt: Tìm hiểu các khái niệm cơ bản về thanh khoản toàn cầu, cách đo lường và phân tích tình hình thanh khoản toàn cầu trong thời kỳ đại dịch Covid-19 dựa trên lãi suất chính sách, tổng tài sản trong bảng cân đối kế toán của Ngân hàng Trung ương các nước tiên tiến thuộc nhóm G4 (Mỹ, Anh, Nhật Bản, Khu vực đồng tiền chung Châu Âu), dòng vốn xuyên biên giới và mức độ ngại rủi ro của nhà đầu tư.

Mã QR

+ Môn loại: 332 / TH107KH

56/. NGUYỄN TUỜNG VÂN. **Cơ chế quản lý thử nghiệm có kiểm soát với Fintech tại Việt Nam** / Nguyễn Tường Vân // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 12.- Tr. 16 - 23



Mã QR

Tóm tắt: Tổng quan một số vấn đề về lý luận, thực trạng cũng như một số thách thức liên quan đến định hướng cho cơ chế quản lý Fintech tại Việt Nam, qua đó tạo ra sự hiểu biết thống nhất về "Regulatory Sandbox" cũng như một vài gợi ý về quản lý liên quan.

+ Môn loại: 332.0285 / C460CH

57/. NGUYỄN MINH TRÍ. **Các yếu tố tác động đến ý định chấp nhận sử dụng dịch vụ tài chính di động trong đại dịch Covid-19** / Nguyễn Minh Trí // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 14.- Tr. 24 - 28



Mã QR

Tóm tắt: Vai trò của các nền tảng dịch vụ tài chính di động (MFS) đối với người dùng tại TP. Hồ Chí Minh trong đại dịch Covid-19.

+ Môn loại: 332.09597 / C101Y

58/. ĐÌNH NGỌC LINH. **Huy động nguồn lực tài chính ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam** / Đình Ngọc Linh // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 780.- Tr. 15 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Nguồn lực tài chính ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu khá đa dạng, bao gồm ngân sách trung ương, chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu, nguồn viện trợ ODA, viện trợ quốc tế, đầu tư của khu vực tư nhân...cần tập trung huy động và đầu tư có hiệu quả các nguồn lực hiện có.

+ Môn loại: 332.09597 / H523Đ

59/. TRẦN HOÀNG MINH. **Một số giải pháp thúc đẩy tài chính xanh, hướng tới phát triển bền vững ở Việt Nam** / Trần Hoàng Minh, Đoàn Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hương // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 19.- Tr.16 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng hoạt động tài chính xanh tại Việt Nam, đề ra một số giải pháp và chính sách liên quan đến hoàn thiện hành lang pháp lý, xanh hoá hệ thống ngân hàng xây dựng chính sách và nâng cao năng lực, thúc đẩy minh bạch thị trường và đẩy mạnh quan hệ đối tác công tư...từ đó đa dạng hoá nguồn lực của tài chính xanh.

+ Môn loại: 332.09597 / M458S

60/. NGUYỄN THẾ BÌNH. **Phát triển tài chính xanh tại Việt Nam** / Nguyễn Thế Bình // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 781.- Tr. 15 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Tài chính xanh là một bộ phận quan trọng cho phát triển bền vững, phù hợp với xu thế thế giới, cần triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt trong thực hiện xanh hoá hệ thống tài chính.

+ Môn loại: 332.09597 / PH110TR

61/. NGUYỄN ANH TUẤN. **Rủi ro tài chính liên quan tới biến đổi khí hậu và động thái của các cơ quan quản lý** / Nguyễn Anh Tuấn // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 12.- Tr. 35 - 40



Tóm tắt: Nghiên cứu tác động rủi ro tài chính đối với nhiều ngành kinh tế mà các tổ chức sẽ phải đối mặt, ứng phó với biến đổi khí hậu và động thái của các cơ quan quản lý.

Mã QR

+ Môn loại: 332.09597 / R510R

62/. NGUYỄN TRUNG HẬU. **Tương tác giữa công ty Fintech với hệ thống ngân hàng và hàm ý chính sách cho Việt Nam** / Nguyễn Trung Hậu, Đặng Thu Thủy // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 6 .- Tr. 41 - 51



Tóm tắt: Phân tích sự tương tác giữa các công ty Fintech và hệ thống ngân hàng để thấy được mối quan hệ vừa hợp tác, vừa cạnh tranh giữa hai đối tượng này. Qua đó chỉ ra những cơ hội và thách thức đối với hệ thống ngân hàng, hàm ý đối với cơ quan quản lý tại Việt Nam trong việc phát triển song hành với xu thế ứng dụng công nghệ tất yếu trong ngành tài chính.

Mã QR

+ Môn loại: 332.09597 / T561T

63/. TÔ THỊ DIỆU LOAN. **Kinh nghiệm phát triển ngân hàng số tại một số quốc gia khu vực Châu Á và bài học đối với Việt Nam** / Tô Thị Diệu Loan // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 13.- Tr. 47 - 56



Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm phát triển ngân hàng số tại một số quốc gia khu vực Châu Á, từ đó đưa ra một số khuyến nghị chính sách đối với cơ quan quản lý nhằm thúc đẩy và quản lý hiệu quả ngân hàng số trong thời gian tới tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 332.1 / K312NGH

64/. TRẦN NGUYỄN HỢP CHÂU. **Một số lưu ý đối với các ngân hàng thương mại Việt Nam khi thiết lập quan hệ ngân hàng đại lý** / Trần Nguyễn Hợp Châu // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 12.- Tr. 24 - 29; 48



Tóm tắt: Thiết lập có hiệu quả các ngân hàng thương mại Việt Nam cần phát triển quan hệ ngân hàng đại lý với các ngân hàng tại các quốc gia, khu vực có tỷ trọng quan hệ thương mại hai chiều với Việt Nam lớn, có sức khỏe tài chính tốt, tại các trung tâm tài chính của thế giới. Đồng thời hạn chế xây dựng quan hệ ngân hàng đại lý với những ngân hàng có rủi ro vi phạm tuân thủ phòng, chống rửa tiền cao.

Mã QR

+ Môn loại: 332.1 / M450S

65/. NGUYỄN THỊ THU TRANG. **Ứng dụng Metaverse trong quy trình hỗ trợ chăm sóc khách hàng của ngân hàng** / Nguyễn Thị Thu Trang// Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 13.- Tr. 16 - 21



Tóm tắt: Triển vọng và hạn chế của việc ứng dụng Metaverse vào quy trình hỗ trợ chăm sóc khách hàng của các ngân hàng. Qua đó kiến nghị những

Mã QR

giải pháp giúp quy trình chăm sóc khách hàng với sự hỗ trợ của Metaverse của các ngân hàng khắc phục những điểm hạn chế.

+ Môn loại: 332.1 / U556D

66/. TÔN THANH TÂM. **Chính sách lãi suất tiền gửi tiết kiệm: Đúng thời điểm và mục tiêu hướng tới** / Tôn Thanh Tâm, Huỳnh Thị Lâm Phương // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 14.- Tr. 18 - 23

Tóm tắt: Tìm hiểu chính sách lãi suất tiền gửi tiết kiệm, gia tăng quá trình thực thi chính sách tiền tệ thận trọng, an toàn, hiệu quả, góp phần thực thi đồng bộ, hiệu quả giữa chính sách tài khoản và chính sách tiền tệ trong điều kiện lạm phát thế giới tăng cao. Qua đó đề ra chính sách mới, lực đỡ mới cho nền kinh tế và các nhà đầu tư trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 332.109597 / CH312S



Mã QR

67/. TẠ QUANG ĐÔN. **Chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng - Cơ hội, thách thức và khuyến nghị hoàn thiện pháp lý** / Tạ Quang Đôn // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số Chuyên đề đặc biệt .- Tr. 8 - 17

Tóm tắt: Tìm hiểu chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng với những cơ hội và thách thức nhằm thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời khuyến nghị hoàn thiện pháp lý nhằm khắc phục những hạn chế, rủi ro tiềm ẩn và thúc đẩy sự phát triển bền vững trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

+ Môn loại: 332.109597 / CH527Đ



Mã QR

68/. ĐÌNH THỊ THU HỒNG. **Dịch vụ ngân hàng điện tử và hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại Việt Nam** / Đình Thị Thu Hồng, Nguyễn Hữu Tuấn, Trần Thị Hải Lý // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 6.- Tr. 6 - 22

Tóm tắt: Phân tích ảnh hưởng của tăng trưởng dịch vụ ngân hàng điện tử đến hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại Việt Nam.

+ Môn loại: 332.109597 / D302V



Mã QR

69/. PHẠM THỊ HOÀNG ANH. **Hoàn thiện khung pháp lý về quản trị rủi ro tín dụng đối với hoạt động ngoại bảng tại các ngân hàng thương mại Việt Nam** / Phạm Thị Hoàng Anh, Nguyễn Xuân Cao Cường // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 15.- Tr. 12 - 22

Tóm tắt: Nghiên cứu các quy định của Ngân hàng thanh toán Quốc tế về hoạt động quản trị rủi ro tín dụng ngoại bảng tại các ngân hàng thương mại. Qua đó đưa ra một số đề xuất nhằm hoàn thiện khung pháp lý về quản trị rủi ro tín dụng đối với hoạt động ngoại bảng tại các ngân hàng thương mại Việt Nam.

+ Môn loại: 332.109597 / H406TH



Mã QR

70/. NGUYỄN THỊ HẰNG. **Một số giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế** / Nguyễn Thị Hằng // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 615.- Tr. 4 - 6



Tóm tắt: Nghiên cứu giải pháp hữu hiệu nhằm góp phần giảm thiểu tỷ trọng sử dụng tiền mặt trong thanh toán, hạn chế rủi ro cho ngân hàng, bảo toàn sản phẩm khách hàng, cũng như đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia.

Mã QR

+ Môn loại: 332.109597 / M458S

71/. PHẠM THỊ HỒNG NHUNG. **Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại Việt Nam** / Phạm Thị Hồng Nhung, Bùi Thị Ngọc // Tạp chí Kế toán & Kiểm toán. - 2022. - Số 7.- Tr. 32 - 40



Tóm tắt: Phân tích thực trạng hiệu quả hoạt động kinh doanh, đề xuất các nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại Việt Nam trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 332.109597 / N122C

72/. ĐÀO MINH TÚ. **Ngành ngân hàng với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước qua 35 năm đổi mới: Từ lý luận đến thực tiễn** / Đào Minh Tú // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 15.- Tr. 3 - 11



Tóm tắt: Tìm hiểu những vấn đề lý luận và thực tiễn thực hiện chủ trương công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của ngành ngân hàng qua 35 năm đổi mới. Các thành tựu nổi bật, hạn chế, nguyên nhân trong việc thực hiện chủ trương đất nước của ngành Ngân hàng trong thời gian qua.

Mã QR

+ Môn loại: 332.109597 / NG107NG

73/. PHẠM TIẾN DŨNG. **Ngành ngân hàng Việt Nam chuyển đổi số để chủ động thích ứng và phát triển bền vững** / Phạm Tiến Dũng // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số Chuyên đề đặc biệt.- Tr. 2 - 7



Tóm tắt: Xây dựng chính sách, giải pháp tạo thuận lợi chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Chuyển đổi số và nâng cao trải nghiệm khách hàng tại các ngân hàng. Những thách thức đặt ra, định hướng thúc đẩy chuyển đổi số trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 332.109597 / NG107NG

74/. HÀ THỊ TUYẾT MINH. **Ngân hàng số Việt Nam năm 2030 - Giải pháp từ nội tại ngân hàng thương mại** / Hà Thị Tuyết Minh, Hoàng Xuân Lâm // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số Chuyên đề đặc biệt.- Tr. 68 - 74



Tóm tắt: Đánh giá thực trạng chuyển đổi số, tiến tới ngân hàng số và đưa ra một số giải pháp nhằm khắc phục hạn chế từ phía ngân hàng thương mại trong quá trình hình thành ngân hàng số vào năm 2030 của Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 332.109597 / NG121H

75/. KHÚC THẾ ANH. **Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới chất lượng quy trình chuyển đổi số tại các ngân hàng thương mại Việt Nam** / Khúc Thế Anh, Nguyễn Thị Phương Anh, Tạ Thị Minh Hằng // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 14. - Tr. 22 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá các nhân tố tác động đến chất lượng quy trình chuyển đổi số tại các ngân hàng thương mại tại Việt Nam, bao gồm: Lãnh đạo cấp cao, cơ sở vật chất, nhân viên có năng lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngân hàng và môi trường chuyển đổi số.

+ Môn loại: 332.109597 / NGH305C

76/. HOÀNG PHƯƠNG DUNG. **Tăng cường sức khoẻ tài chính cho khách hàng: Chìa khoá của sự trung thành đối với các ngân hàng thương mại** / Hoàng Phương Dung, Lương Văn Đạt, Vương Linh Nhâm,... // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 13.- Tr. 8 - 15



Mã QR

Tóm tắt: Đề xuất những chiến lược quan trọng cho các ngân hàng thương mại nhằm cải thiện sức khoẻ tài chính cho khách hàng của họ và từ đó cũng có lợi cho khách hàng trung thành - tiền đề của tăng trưởng doanh nghiệp bền vững.

+ Môn loại: 332.109597 / T116C

77/. LÊ ĐỨC QUANG TÚ. **Thực trạng và thách thức của chuyển đổi số: Khảo sát người dùng và các ngân hàng thương mại Việt Nam** / Lê Đức Quang Tú, Hồ Hữu Tín, Trần Hùng Sơn // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 13. Tr. 16 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Thực trạng và thách thức của việc chuyển đổi số được thực hiện vào năm 2021 với hai đối tượng chính là khách hàng đã sử dụng ngân hàng số và các cán bộ ngân hàng làm công tác quản lý, điều hành trực tiếp mảng chuyển đổi số của ngân hàng.

+ Môn loại: 332.109597 / TH552TR

78/. NGUYỄN THỊ HOÀ. **Xu hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số** / Nguyễn Thị Hoà // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số Chuyên đề đặc biệt. - Tr. 18 - 28



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích xu hướng chuyển đổi số và những công nghệ mới của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động đến sự phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng. Tìm hiểu các xu hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

+ Môn loại: 332.109597 / X500H

79/. NGUYỄN THỊ THANH LIỄU. **Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ lên lòng trung thành khách hàng tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Sóc Trăng** / Nguyễn Thị Thanh Liễu // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 21.- Tr. 88 - 92



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ lên lòng trung thành khách hàng tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Sóc Trăng,

gồm: Chất lượng dịch vụ tác động tích cực đến sự hài lòng; Sự hài lòng tác động đến lòng trung thành; Rào cản chuyển đổi đóng vai trò điều tiết trong mối quan hệ giữa sự hài lòng và lòng trung thành.

+ Môn loại: 332.10959799 / A107H

80/. BUI DUY HUNG. **Áp lực thị trường ngoại hối và chính sách tiền tệ** / Bùi Duy Hưng // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 12.- Tr. 3 - 11

Tóm tắt: Sử dụng cách tiếp cận tiền tệ đối với tỷ giá để phân tích các yếu tố tác động đến áp lực trên thị trường ngoại hối. Ngân hàng nhà nước Việt Nam sẽ can thiệp bằng việc giảm dự trữ ngoại hối để ổn định tỷ giá.

+ Môn loại: 332.4 / A109L



Mã QR

81/. NGÔ HẢI. **Điều hành chính sách tiền tệ góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát** / Ngô Hải // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. 2022. - Số 12.- Tr. 3 - 5, 48

Tóm tắt: Cho thấy vai trò, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước là điều hành chính sách tiền tệ, phát triển đất nước, luôn gắn liền với hoạt động của doanh nghiệp và người dân. Đề xuất một số giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua.

+ Môn loại: 332.4 / Đ309H



Mã QR

82/. VŨ MAI CHI. **Điều hành chính sách tiền tệ theo lãi suất** / Vũ Mai Chi, Phạm Gia Khánh // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 13. Tr. 22 - 27

Tóm tắt: Nghiên cứu mô hình xác định ngưỡng lãi suất, tổng quan về lãi suất điều hành của Ngân hàng Trung ương, cơ chế điều hành chính sách tiền tệ, xây dựng mô hình xác định lãi suất điều hành. Từ đó đưa ra những khuyến nghị đối với điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Môn loại: 332.4 / Đ309H



Mã QR

83/. NGUYỄN THỊ MỸ LINH. **Đô la hoá với tăng trưởng kinh tế và bất ổn kinh tế vĩ mô: Bằng chứng tại các quốc gia mới nổi Châu Á** / Nguyễn Thị Mỹ Linh // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số 300.- Tr. 2 - 12

Tóm tắt: Đánh giá tác động của đô la hoá đến tăng trưởng kinh tế và bất ổn kinh tế vĩ mô tại các quốc gia mới nổi Châu Á. Đề xuất một số chính sách phát huy ưu điểm và hạn chế nhược điểm của đô la hoá tại các quốc gia.

+ Môn loại: 332.4 / Đ450L



Mã QR

84/. TRỊNH THỊ LẠC. **Hoạt động của các Ngân hàng thương mại Việt Nam trong thời kỳ đại dịch Covid-19** / Trịnh Thị Lạc // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 13.- Tr. 28 - 35

Tóm tắt: Đánh giá hoạt động kinh doanh của 16 ngân hàng thương mại đang niêm yết trên thị trường chứng khoán trong giai đoạn 2017 - 2021 để xem xét tác động của đại dịch Covid-19 đến hoạt động của các ngân hàng trong hai



Mã QR

năm 2020 - 2021. Đưa ra những thách thức và triển vọng đối với ngành ngân hàng, từ đó đề xuất một số giải pháp giúp các ngân hàng đẩy mạnh hơn nữa hoạt động kinh doanh trong thời gian tới nhằm hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch.

+ Môn loại: 332.4 / H411Đ

85/. VŨ HUYỀN TRANG. **Lạm phát năm 2022 và một số biện pháp kiểm soát lạm phát** / Vũ Huyền Trang // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 14. Tr. 3 - 9

Tóm tắt: Tìm hiểu lạm phát thế giới và chính sách kiềm chế lạm phát trên thế giới nửa đầu năm 2022. Sự ảnh hưởng của lạm phát Việt Nam năm 2022 và đề xuất một số giải pháp nhằm kiềm chế lạm phát ở Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.4 / L104PH



Mã QR

86/. DƯƠNG THỊ THANH BÌNH. **Mô hình đánh giá tác động của các công cụ chính sách tiền tệ trong điều kiện điều hành theo khối lượng tại Việt Nam** / Dương Thị Thanh Bình, Vũ Mai Chi // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 14. - Tr. 15 - 21

Tóm tắt: Nghiên cứu tổng quan điều hành chính sách tiền tệ theo khối lượng, đồng thời xây dựng mô hình đánh giá tác động của các công cụ trong điều hành chính sách tiền tệ theo khối lượng tại Việt Nam.

+ Môn loại: 332.4 / M450H



Mã QR

87/. PHẠM ĐỨC ANH. **Thực thi chính sách tiền tệ - tín dụng trong bối cảnh đại dịch: Nghiên cứu các nền kinh tế mới nổi** / Phạm Đức Anh, Nguyễn Nhật Minh // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 14. - Tr. 49 - 56

Tóm tắt: Khảo lược thực trạng triển khai chính sách tiền tệ truyền thống và phi truyền thống tại các nền kinh tế mới nổi trong bối cảnh khủng hoảng đại dịch. Phân tích hệ thống chính sách tài khoản hỗ trợ mở rộng tín dụng và những thay đổi gắn với quy định pháp lý. Qua đó nhận diện các thách thức trong tương lai đối với thực thi chính sách tiền tệ, cung cấp một số khuyến nghị giúp nâng cao hiệu quả thực thi chính sách tiền tệ - tín dụng đối với nền kinh tế mới nổi.

+ Môn loại: 332.4 / TH552TH



Mã QR

88/. LÊ VĂN TUẤN. **Tăng cường quản lý đầu tư công ở tỉnh Đồng Tháp** / Lê Văn Tuấn // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 17. - Tr. 171 - 174

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng công tác quản lý đầu tư công tại tỉnh Đồng Tháp trong thời gian qua. Đồng thời đề ra những giải pháp quyết liệt để hoạt động đầu tư công của tỉnh được đảm bảo cân đối, bền vững và có khoa học.

+ Môn loại: 332.60959789 / T116C



Mã QR

89/. PHAN TRẦN MINH HÙNG. **Ảnh hưởng của năm giữ tiền mặt đến hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam – Cách tiếp cận mô hình động** / Phan Trần Minh Hùng // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số 300.- Tr. 74 - 84



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá sự tác động năm giữ tiền mặt đến hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Chỉ ra vai trò của năm giữ tiền mặt trong việc cải thiện hiệu quả hoạt động đối với các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

+ Môn loại: 332.63 / A107H

90/. NGUYỄN PHÚ HÀ. **Biến động giá cổ phiếu ngân hàng niêm yết và các lưu ý đối với nhà đầu tư cá nhân** / Nguyễn Phú Hà // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 12.- Tr. 21 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Luận giải các nội dung chính liên quan đến đặc trưng của cổ phiếu ngân hàng gắn với các đặc thù hoạt động kinh doanh ngân hàng. Đồng thời đánh giá mức độ biến động, chu kỳ và tính chất mùa vụ của các nhóm cổ phiếu ngân hàng trong giai đoạn 2009 - 2020.

+ Môn loại: 332.63 / B305Đ

91/. NGUYỄN THANH HÀ. **Mối quan hệ đồng tích hợp giữa các lãi suất trên thị trường trái phiếu Việt Nam** / Nguyễn Thanh Hà, Bùi Huy Tùng// Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số 300.- Tr. 22 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích mối quan hệ trong ngắn hạn và dài hạn giữa các lãi suất trên thị trường trái phiếu Việt Nam. Qua đó đề xuất cho các nhà đầu tư có cơ hội tìm kiếm lợi nhuận do chênh lệch lãi suất trái phiếu và nhà hoạch định chính sách có thể tác động đến lãi suất dài hạn thông qua ảnh hưởng đến lãi suất ngắn hạn.

+ Môn loại: 332.63 / M452QU

92/. VŨ THỊ BÍCH QUỲNH. **Trái phiếu doanh nghiệp - Góc nhìn của nhà đầu tư cá nhân** / Vũ Thị Bích Quỳnh, Đỗ Diệu Hương // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 4.- Tr. 37 - 46



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết chỉ ra những rủi ro mà các nhà đầu tư cá nhân có thể gặp phải và đề xuất một số biện pháp hạn chế chúng bao gồm: Các nhà đầu tư cần tăng cường hiểu biết và phân tích thị trường, có các tổ chức định mức tín nhiệm độc lập, hoàn thiện các quy định pháp lý về phát hành và đảm bảo trái phiếu doanh nghiệp.

+ Môn loại: 332.63 / TR103PH

93/. NGUYỄN PHAN THU HẰNG. **Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến độ biến thiên trên thị trường chứng khoán Việt Nam** / Nguyễn Phan Thu Hằng, Lê Đình Nghi // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 6.- Tr. 106 - 124



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích ảnh hưởng của COVID-19 đến độ biến thiên trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Đề xuất các chiến lược đa dạng hoá danh mục đầu tư phù hợp nhằm quản trị rủi ro khi đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong bối cảnh đại dịch.

+ Môn loại: 332.64 / A107H

94/. NGUYỄN VĂN CHIẾN. **Cấu trúc vốn, chính sách tiền tệ và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp - Nghiên cứu tại thị trường chứng khoán Việt Nam** / Nguyễn Văn Chiến // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 6. Tr. 65 - 77



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu việc hội nhập và phát triển kinh tế tác động đến thị trường chứng khoán Việt Nam, thúc đẩy quá trình chuyển đổi vốn trong nền kinh tế và kích thích sản xuất, đầu tư, tiêu dùng. Bên cạnh đó cấu trúc vốn, chính sách tiền tệ và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp ảnh hưởng đến nền tài chính Việt Nam.

+ Môn loại: 332.6409597 / C125TR

95/. NGUYỄN ANH VŨ. **Thực trạng sử dụng các mô hình định giá cổ phần trên thị trường chứng khoán Việt Nam** / Nguyễn Anh Vũ // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 14.- Tr. 36 - 41



Mã QR

Tóm tắt: Thực trạng việc sử dụng các mô hình định giá cổ phần trên thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020 nhằm đánh giá tình hình sử dụng các mô hình định giá.

+ Môn loại: 332.6409597 / TH552TR

96/. NGUYỄN THỊ HIỀN. **Ứng dụng mô hình ARCH, GARCH phân tích độ biến động của hợp đồng tương lai VN30F1M trên thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam** / Nguyễn Thị Hiền, Đặng Thị Minh Nguyệt, Trần Thị Lan // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 13.- Tr. 29 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu về ứng dụng các mô hình ARCH, GARCH, phân tích độ biến động của hợp đồng tương lai VN30F1M. Qua đó giúp các nhà đầu tư chứng khoán nắm được những thông tin quan trọng trong việc quản trị rủi ro, dự báo những biến động của hợp đồng tương lai VN30F1M trong thời gian ngắn hạn để đưa ra quyết định đầu tư đúng đắn.

+ Môn loại: 332.6409597 / U556D

97/. NGUYỄN THỊ HUỖNH GIAO. **Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Thị Huỳnh Giao // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 615.- Tr. 96 - 98



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài tới chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn 2010-2019 là rất cần thiết với sự phát triển kinh tế của vùng trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.67095978 / T101Đ

98/. NGUYỄN DUY LINH THẢO. **Các yếu tố tác động đến quyết định đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Kiên Giang** / Nguyễn Duy Linh Thảo // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 5.- Tr. 63 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Kiên Giang, trong đó thái độ của chính quyền và năng lực giải quyết và xử lý tình huống của chính quyền có tác động nhiều nhất đến quyết định đầu tư của nhà đầu tư, nhằm thu hút vốn FDI vào một địa phương.

+ Môn loại: 332.670959795 / C101Y

99/. TỪ NGUYỄN ANH THƯ. **Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng** / Từ Nguyễn Anh Thư, Bùi Văn Trịnh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 21.- Tr. 19 - 22



Mã QR

Tóm tắt: Khám phá các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Từ đó đề xuất một số chính sách nhằm góp phần thu hút khách hàng cá nhân mới vay tiêu dùng tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

+ Môn loại: 332.7 / C101NH

100/. MAI HOÀ AN. **Khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của nông hộ trồng lúa tài nguyên tại huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu** / Mai Hoà An, Lê Huỳnh Như // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 614. Tr. 94 - 96



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của hộ nông dân trồng lúa Tài Nguyên tại huyện Vĩnh Lợi tỉnh Bạc Liêu.

+ Môn loại: 332.7 / KH100N

101/. PHẠM THỊ THANH XUÂN. **Sự phát triển của tín dụng công nghệ và tác động đến bất bình đẳng thu nhập** / Phạm Thị Thanh Xuân, Nguyễn Đức Trung, Phạm Công Thanh // Tạp chí Ngân hàng. - 2022. - Số 14. Tr. 38 - 48



Mã QR

Tóm tắt: Phản ánh sự phát triển mạnh mẽ nhưng gập ghềnh của tín dụng công nghệ (Fintech credit) trên thế giới - một kênh cung cấp tín dụng năng động dựa trên nền tảng số. Một số ảnh hưởng tích cực nhưng tiềm năng của tín dụng công nghệ đến tài chính toàn diện cũng như bất bình đẳng thu nhập, đồng thời tăng cường quản trị rủi ro, để sự phát triển tạo nên giá trị tích cực cho nền kinh tế và cho xã hội.

+ Môn loại: 332.7 / S550PH

102/. PHẠM THỊ THANH TÙNG. **Chính sách tín dụng góp phần thực hiện tăng trưởng xanh** / Phạm Thị Thanh Tùng // Tạp chí Tài chính. - 2022. Số 780.- Tr. 20 - 24



Mã QR

Tóm tắt: Đề xuất những chính sách khơi thông vốn tín dụng xanh nhằm hỗ trợ tích cực hơn nữa các dự án xanh, dự án phát triển kinh tế bền vững, hướng tới mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững và gia tăng khả năng chống đỡ của nền kinh tế trước các nguy cơ biến đổi khí hậu.

+ Môn loại: 332.709597 / CH312S

103/. NGUYỄN CẢNH HIỆP. **Phát triển nông nghiệp từ nguồn vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Cảnh Hiệp // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. - Số 1.- Tr. 47 - 59



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu việc thực hiện chính sách tín dụng đầu tư (TĐĐT) của Nhà nước cho nông nghiệp thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) trong giai đoạn 2010 - 2020. Qua đó đề xuất một số giải pháp khắc phục những bất cập liên quan đến danh mục dự án vay vốn, lãi suất cho vay và bảo đảm tiền vay, nhằm mở rộng nguồn vốn TĐĐT của Nhà nước cho phát triển sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.709597 / PH110TR

104/. VÕ HỒNG TÚ. **Ước lượng hiệu quả môi trường của mô hình tôm thẻ chân trắng ở Đồng bằng sông Cửu Long: Ứng dụng cách tiếp cận cân bằng nguyên liệu** / Võ Hồng Tú, Nguyễn Thuỳ Trang, Huỳnh Trường Giang,...// Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 4.- Tr. 80 - 95



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu tiến hành xây dựng tiến trình đo lường hiệu quả môi trường bằng cách tiếp cận cân bằng nguyên liệu cho mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ở Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 333.7 / U557L

105/. TRẦN THỊ PHƯƠNG HOA. **Quản lý đất đai làng xã Nam Kỳ thời Pháp thuộc** / Trần Thị Phương Hoa // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2022. - Số 6.- Tr. 16 - 28



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu khái quát về sở hữu đất đai làng xã Nam Kỳ thời Pháp thuộc, vai trò của chính quyền làng xã Nam Kỳ trong quản lý đất đai. Đồng thời nghiên cứu về việc lập địa bạ mới và trách nhiệm của làng xã lúc bấy giờ ở Nam Kỳ.

+ Môn loại: 333.7309597 / QU105L

106/. VŨ VIỆT PHƯƠNG. **Chi trả dịch vụ môi trường rừng từ du lịch sinh thái ở Việt Nam – Thực tiễn và một số vấn đề đặt ra** / Vũ Việt Phương// Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 20.- Tr. 34 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực tiễn của hoạt động chi trả dịch vụ môi trường qua du lịch sinh thái, từ đó đưa ra một số gợi ý chính sách trong thời gian tới.

+ Môn loại: 333.7509597 / CH300TR

107/. NGUYỄN THỊ THUỶ HƯƠNG. **Khả năng tiếp cận và thực trạng tài chính cho năng lượng sạch ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Thuỷ Hương // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 612.- Tr. 20 - 22

Tóm tắt: Vai trò của các cơ chế khuyến khích, nhất là biểu giá điện FiT trong việc thiết lập thị trường năng lượng tái tạo và tạo tín hiệu rõ ràng tới thị trường về vai trò chủ chốt của năng lượng mặt trời và năng lượng tái tạo nói chung trong ngành điện Việt Nam.

+ Môn loại: 333.79 / KH100N



Mã QR

108/. PHẠM HÙNG. **Bảo vệ tài nguyên nước dưới đất đô thị Bạc Liêu**/ Phạm Hùng // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2022. - Số 12.- Tr. 66 - 67

Tóm tắt: Phân tích việc bảo vệ tài nguyên nước dưới đất đô thị Bạc Liêu, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp tổng thể để quản lý, phát triển nguồn tài nguyên nước bền vững, hiệu quả.

+ Môn loại: 333.91 / B108V



Mã QR

109/. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN. **Kinh tế biển xanh – Xu hướng quốc tế và bài học cho Việt Nam** / Nguyễn Thị Thanh Huyền // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 20.- Tr. 72 - 74

Tóm tắt: Tìm hiểu xu hướng và kinh nghiệm quốc tế về kinh tế biển xanh ở một số quốc gia như: Trung Quốc, Indonesia, Philippines, Thái Lan, Ấn Độ, Nam Phi, Mỹ. Qua đó rút ra bài học cho Việt Nam trong thời gian tới phát triển kinh tế biển xanh.

+ Môn loại: 333.91 / K312T



Mã QR

110/. PHẠM ANH TUẤN. **Quan điểm, giải pháp đẩy mạnh liên kết kinh tế giữa các địa phương ven biển của Việt Nam** / Phạm Anh Tuấn // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 5.- Tr. 3 - 14

Tóm tắt: Tìm hiểu xu hướng phát triển mạnh mẽ của các ngành kinh tế biển, tăng trưởng xanh dương và số hoá kinh tế biển.

+ Môn loại: 333.91009597 / QU105Đ



Mã QR

111/. TRẦN TUẤN ANH. **Thống nhất nhận thức, tập trung nguồn lực đưa kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác phát triển đúng hướng, hiệu quả và bền vững** / Trần Tuấn Anh // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 993.- Tr. 25 - 34

Tóm tắt: Tìm hiểu những chủ trương, định hướng lớn của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác. Qua đó nâng cao nhận thức và tập trung nguồn lực phát triển kinh tế tập thể phát triển đúng hướng, hiệu quả và bền vững.

+ Môn loại: 334.09597 / TH455NH



Mã QR

112/. ĐẶNG CÔNG THÀNH. **Chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” trong tư tưởng Hồ Chí Minh – Giá trị lý luận và định hướng thực tiễn xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc** / Đặng Công Thành // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 995.- Tr. 40 - 45



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu chân lý "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" trong tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa ở thời khắc quan trọng mang tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay, tư tưởng đó vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc, như ước nguyện sinh thời của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / CH121L

113/. NGUYỄN ĐÌNH QUỲNH. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc lựa chọn và sử dụng người tài, đức (1945 – 1946)** / Nguyễn Đình Quỳnh // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2022. - Số 7.- Tr. 49 - 52



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một số quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về người tài đức và những bài học trong việc lựa chọn và sử dụng người tài, đức của Người trong những năm 1945 - 1946.

+ Môn loại: 335.4346 / CH500T

114/. TRẦN HẢI MINH. **Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng quan hệ xã hội hài hoà, hợp tác, cùng phát triển giữa các giai tầng xã hội và ý nghĩa đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay** / Trần Hải Minh // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2022. - Số 7.- Tr. 27 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân dựa trên quan hệ xã hội hài hoà, hợp tác, cùng phát triển giữa các giai tầng xã hội trong thời kỳ cách mạng giành độc lập dân tộc. Quan điểm ấy có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / QU100Đ

115/. BÙI ĐÌNH PHONG. **Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Chính trị là đoàn kết và thanh khiết** / Bùi Đình Phong // Tạp chí Chính trị và Phát triển. - 2022. - Số 2.- Tr. 22 - 26



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích làm sáng tỏ quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về một trong những chuẩn mực giá trị của đảng cách mạng, đó là: Chính trị là đoàn kết và thanh khiết. Quan điểm của Bác gắn với văn hoá, văn minh, hợp với xu thế phát triển của dân tộc, thời đại và thuận với lòng dân.

+ Môn loại: 335.4346 / QU105Đ

116/. ĐOÀN MẠNH ĐỒNG. **Quan điểm của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh về điều kiện bảo đảm sự thích ứng của chủ nghĩa xã hội ở Châu Á và Việt Nam** / Đoàn Mạnh Đồng // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2022. - Số 7. - Tr. 36 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về điều kiện bảo đảm sự thích ứng của chủ nghĩa xã hội ở Châu Á và Việt Nam. Người đi tiên phong trong việc kết hợp hài hoà các yếu tố dân tộc và nhân loại, truyền thống và hiện đại để xây dựng và thực hiện đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng đối với cách mạng Việt Nam.

+ Môn loại: 335.4346 / QU105Đ

117/. NGUYỄN VĂN LAN. **Quan điểm về đoàn kết quốc tế trong tác phẩm “Đường cách mệnh” và sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới** / Nguyễn Văn Lan // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 995.- Tr. 34 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu quan điểm về đoàn kết quốc tế trong tác phẩm "Đường cách mệnh" của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng ta về đoàn kết quốc tế trong thời kỳ đổi mới ở nước ta hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / QU105Đ

118/. NGÔ THỊ MAI ANH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và định hướng trong xây dựng cán bộ** / Ngô Thị Mai Anh // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2022. - Số 503.- Tr. 37 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Những nét cơ bản của tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường; Sự vận dụng tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường trong hơn 35 năm đổi mới; Một số định hướng xây dựng cán bộ được chỉ dẫn bởi tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

119/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về hạnh phúc con người – Vận dụng vào chăm lo hạnh phúc con người hiện nay** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Triết học. - 2022. - Số 4.- Tr. 13 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu những quan điểm nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về hạnh phúc con người và nêu phương hướng hiện thực hoá tư tưởng của Người trong đời sống đất nước hôm nay.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

120/. ĐẶNG THỊ THUÝ DUYÊN. **Đầu tư với thu hút khách du lịch ở tiểu vùng Nam sông Hồng** / Đặng Thị Thuý Duyên // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 4.- Tr. 47 - 57



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu xem xét tác động của đầu tư với lượng khách du lịch đến vùng nam sông Hồng. Từ đó đề xuất một số giải pháp khả thi nhằm thu hút và sử dụng vốn đầu tư ngày càng hợp lý và bền vững hơn.

+ Môn loại: 336.209597 / Đ125T

121/. TRẦN HOÀNG KIM NGÂN. **Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ thuế của doanh nghiệp tại Cục Thuế tỉnh Trà Vinh** / Trần Hoàng Kim Ngân // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 65 - 68



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ thuế của doanh nghiệp tại Cục Thuế tỉnh Trà Vinh, chỉ ra 5 yếu tố: Hàng tồn kho/Tổng tài sản; Vốn lưu động/Tổng Tài sản; Quy mô doanh thu; Khoản phải thu/Doanh thu; Giá vốn hàng bán/Doanh thu.

+ Môn loại: 336.20959786 / C101Y

122/. LÊ THỊ THU DIỆM. **Ảnh hưởng của phân cấp tài khoá lên sự hội tụ thu nhập tại Việt Nam** / Lê Thị Thu Diễm, Nguyễn Thị Thuý Loan // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số .- Tr. 2 - 14



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu cho rằng sự phân cấp tài khoá đã ảnh hưởng đáng kể đến sự hội tụ thu nhập tại Việt Nam. Đặc biệt nó đã thúc đẩy sự hội tụ thu nhập ở các địa phương trên cả nước về lâu dài.

+ Môn loại: 336.597 / A107H

123/. PHÙNG CHÍ KIÊN. **Việt Nam hội nhập với tiểu vùng sông Mê Công những năm gần đây: Nhìn từ trường hợp hợp tác Mê Công - Lan Thương** / Phùng Chí Kiên, Nguyễn Đại Vũ // Tạp chí Thanh niên Nghiên cứu khoa học. - 2022. - Số 25 .- Tr. 76 - 79



Mã QR

Tóm tắt: Thực trạng và triển vọng tham gia của Việt Nam vào định chế của Hợp tác Mê Công - Lan Thương, qua đó đưa ra một số kiến nghị để góp phần khắc phục những vấn đề đặt ra của Việt Nam.

+ Môn loại: 337.597059 / V308N

124/. PHẠM THỊ HỒNG ĐIỆP. **Chính sách thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam** / Phạm Thị Hồng Điệp // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 612.- Tr. 29 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu việc điều chỉnh những chính sách hiện hành và hoạch định chính sách mới nhằm thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá của các quốc gia trên thế giới, từ đó rút ra một số gợi ý cho Việt Nam trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

+ Môn loại: 338.09597 / CH312S

125/. TRỊNH THỊ HIỀN. **Phát triển công nghiệp công nghệ số trở thành ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam** / Trịnh Thị Hiền, Trương Hữu Chung// Tạp chí Thông tin & Truyền thông. - 2022. - Số 7.- Tr. 45 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu hiện trạng phát triển ngành công nghiệp công nghệ số, đồng thời đưa ra những giải pháp nhằm phát triển công nghiệp công nghệ số Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.09597 / PH110TR

126/. TRẦN ĐỨC VIÊN. **Nông nghiệp sinh thái: Một triết lý sống** / Trần Đức Viên // Tạp chí Tia sáng. - 2022. - Số 13.- Tr. 20 - 23

Tóm tắt: Nông nghiệp sinh thái đã trở thành một trong các chiến lược phát triển nông thôn của Việt Nam. Đó là một phương thức canh tác tiên bộ, thuận thiên, hơn thế nữa nó còn là một triết lý sống nhân bản và nhân văn của xã hội loài người.

+ Môn loại: 338.109597 / N455NGH



Mã QR

127/. ĐÀO THẾ ANH. **Những vấn đề khoa học và công nghệ cần ưu tiên cho “Tam nông” trong kỷ nguyên kinh tế số** / Đào Thế Anh // Tạp chí Nông thôn mới. - 2022. - Số 626.- Tr. 11 - 15

Tóm tắt: Tìm hiểu Chương trình ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới, tập trung ưu tiên giải quyết những vấn đề nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, công nghệ chế biến sau thu hoạch, môi trường nông nghiệp và chuyển đổi số nông nghiệp nông thôn.

+ Môn loại: 338.109597 / NH556V



Mã QR

128/. ĐẶNG KIM OANH. **Quá trình phát triển tư duy của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn qua 35 năm thực hiện đổi mới (1986 – 2021)** / Đặng Kim Oanh // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2022. - Số 6.- Tr. 21 - 28

Tóm tắt: Đánh giá quá trình phát triển tư duy của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn qua 35 năm thực hiện đổi mới (1986-2021) có bước chuyển mạnh sang sản xuất hàng hoá, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng và hiệu quả, tiếp tục là trụ đỡ của nền kinh tế, kinh tế nông thôn tiếp tục phát triển.

+ Môn loại: 338.109597 / QU100TR



Mã QR

129/. ĐÀO NGỌC NGA. **Hình thành các trung tâm đầu mối để phát triển Đồng bằng sông Cửu Long** / Đào Ngọc Nga, Trần Huy Chương, Nguyễn Hồng Tiến // Tạp chí Xây dựng. - 2022. - Số 650.- Tr.30 - 32

Tóm tắt: Tìm hiểu ý nghĩa các trung tâm đầu mối vùng nếu được thực hiện sẽ đẩy mạnh phát triển liên kết các cụm ngành kinh tế nông nghiệp, đồng thời xây dựng khung pháp lý và chính sách hoạt động của trung tâm đầu mối để phát triển Đồng bằng sông Cửu Long. Đánh giá sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và hợp tác xã trong quá trình hình thành, quy hoạch và phát triển các trung tâm đầu mối vùng.

+ Môn loại: 338.1095978 / H312TH



Mã QR

130/. NGUYỄN THỊ HẰNG NGA. **Phân tích yêu cầu thị trường thanh long vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Thị Hằng Nga // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 614.- Tr. 61 - 63

Tóm tắt: Phân tích yêu cầu thị trường thanh long ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, thực trạng tiêu thụ thanh long vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất của nông hộ.



Mã QR

+ Môn loại: 338.1095978 / PH121T

131/. NGUYỄN THANH PHONG. **Các yếu tố tác động đến giá trị thương hiệu nông sản của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang** / Nguyễn Thanh Phong, Trần Thị Bích Tuyên // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 105 - 108



Mã QR

Tóm tắt: Xác định mô hình các yếu tố tác động đến giá trị thương hiệu nông sản của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Từ đó hình thành các giải pháp nhằm nâng cao giá trị thương hiệu nông sản của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.10959783 / C101Y

132/. PHẠM VĂN THÂN. **So sánh hiệu quả tài chính sản xuất giống lúa thường và lúa chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh** / Phạm Văn Thân // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 615.- Tr. 94 - 95



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến lợi nhuận của 2 mô hình sản xuất lúa cho thấy rằng biến diện tích lúa, chi phí giống, phân, thuốc, lao động, năng suất, giá bán có tác dụng đến lợi nhuận sản xuất lúa. Khuyến khích nông hộ tham gia hợp tác xã, liên kết chặt chẽ giữa nông hộ và hợp tác xã với thương lái thu mua. Cần có chính sách hỗ trợ cho nông dân chuyển đổi sang sản xuất lúa chất lượng cao.

+ Môn loại: 338.10959786 / S400S

133/. TRẦN HOÀNG THẨM. **Hiệu quả kinh tế sản xuất lúa của nông hộ trong và ngoài mô hình cánh đồng lớn trên địa bàn huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang** / Trần Hoàng Thẩm // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 110 - 112



Mã QR

Tóm tắt: Hiệu quả kinh tế sản xuất lúa của hộ nông dân tham gia cánh đồng lớn sản xuất có hiệu quả kinh tế cao hơn so với hộ nông dân không tham gia cánh đồng lớn ở huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ Môn loại: 338.10959792 / H309QU

134/. NGUYỄN THANH NHÀN. **Giải pháp đảm bảo nguồn cung tôm nguyên liệu xuất khẩu tại tỉnh Kiên Giang** / Nguyễn Thanh Nhàn, Lưu Thanh Đức Hải // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 242 - 245



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu phân tích thực trạng nguồn cung tôm nguyên liệu xuất khẩu tại tỉnh Kiên Giang, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm đảm bảo nguồn cung nguyên liệu cho hoạt động xuất khẩu tôm tại địa phương.

+ Môn loại: 338.309597 / GI-103PH

135/. LAN ANH. **Healing tour không chỉ là xu hướng du lịch hậu Covid-19** / Lan Anh // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 54 - 55

Tóm tắt: Du lịch trị liệu (Healing tour) chú trọng vào các hoạt động nâng cao sức khoẻ như: Yoga, đạp xe, chạy bộ, tập khí công... đây chính là sản phẩm phù hợp với nhu cầu của nhiều du khách sau đại dịch Covid-19. Góp phần cải thiện môi trường, bảo vệ tài nguyên và xanh hoá du lịch.

+ Môn loại: 338.4 / H200T



Mã QR

136/. HOÀNG THỊ VÂN. **Bối cảnh “bình thường mới” và sự hồi phục ngành du lịch Việt Nam** / Hoàng Thị Vân // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 780.- Tr. 109 - 112

Tóm tắt: Việc khôi phục phát triển ngành Du lịch trong thời gian tới là mục tiêu chiến lược của Việt Nam. Các chính sách du lịch mới đã và đang có hiệu quả tích cực, ngành Du lịch Việt Nam đang dần khôi phục mạnh mẽ, tạo tiền đề bứt phá trong nửa cuối năm 2022 và năm 2023.

+ Môn loại: 338.409597 / B452C



Mã QR

137/. ĐÌNH PHONG. **Chỉ số năng lực phát triển du lịch của Việt Nam tăng điểm cao nhất thế giới** / Đình Phong // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6. Tr. 5

Tóm tắt: Tìm hiểu chỉ số năng lực phát triển du lịch của Việt Nam năm 2021 xếp thứ 52, tăng 8 bậc so với năm 2019, đứng nhất trong số 3 quốc gia có mức tăng điểm cao nhất trên thế giới.

+ Môn loại: 338.409597 / CH300S



Mã QR

138/. BÙI NHẬT QUỲNH. **Đánh giá nhận thức và thực hiện du lịch có trách nhiệm của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế ở Việt Nam** / Bùi Nhật Quỳnh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 20.- Tr. 52 - 55

Tóm tắt: Tìm hiểu về du lịch trách nhiệm qua phân tích thực trạng phát triển du lịch trách nhiệm tại Việt Nam. Đồng thời đánh giá nhận thức và thực hiện du lịch có trách nhiệm của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.409597 / Đ107GI



Mã QR

139/. TRẦN THỊ TUYẾT MAI. **Du lịch đại ngàn Tây Nguyên: Nỗ lực vượt lên sau đại dịch Covid-19** / Trần Thị Tuyết Mai, Nguyễn Anh Tuấn // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2022. - Số 501.- Tr. 20 - 25

Tóm tắt: Tìm hiểu di sản văn hoá - thiên nhiên Tây Nguyên, tiềm năng phát triển kinh tế du lịch. Thách thức của ngành du lịch Đại ngàn Tây Nguyên trong đại dịch Covid-19. Đưa ra định hướng cho các tỉnh để phát triển ngành du lịch đại ngàn Tây Nguyên trong giai đoạn tới.

+ Môn loại: 338.409597 / D500L



Mã QR

140/. NGUYỄN THỊ THU ĐÔNG. **Giải pháp phát triển du lịch vùng kinh tế trọng điểm miền Trung trở thành ngành kinh tế mũi nhọn** / Nguyễn Thị Thu Đông // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 20.- Tr. 64 - 67

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng ngành du lịch vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, đồng thời đề xuất các giải pháp phát triển vùng kinh tế trọng điểm miền Trung trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong tương lai.

+ Môn loại: 338.409597 / GI-103PH



Mã QR

141/. NGUYỄN THỊ KHÁNH CHI. **Hành vi của khách du lịch độ tuổi 18 – 30 dưới tác động của mạng xã hội Tiktok** / Nguyễn Thị Khánh Chi // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2022. - Số 7.- Tr.22 - 25

Tóm tắt: Tìm hiểu ảnh hưởng của mạng xã hội Tiktok đến hành vi tiêu dùng của khách du lịch trong độ tuổi 18-30, đánh giá những ưu điểm và khuyết điểm của việc sử dụng mạng xã hội Tiktok hiện đang tồn tại một số lỗ hổng về việc thu thập thông tin cá nhân của trẻ em, vi phạm Đạo luật bảo vệ quyền riêng tư trực tuyến của trẻ em.

+ Môn loại: 338.409597 / H107V



Mã QR

142/. ĐỒNG XUÂN ĐÀM. **Hành vi thực hành xanh trong ngành lưu trú: Vai trò của niềm tin tổ chức xanh, nhận dạng tổ chức xanh và lãnh đạo chuyển đổi xanh** / Đồng Xuân Đám, Lê Chí Công // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 7.- Tr. 4 - 18

Tóm tắt: Khảo sát nhận thức của người lao động trong tổ chức lưu trú về những tác động của nhận dạng tổ chức xanh, lãnh đạo tổ chức xanh và niềm tin tổ chức ảnh hưởng như thế nào đến hành vi thực hành xanh hướng tới đổi mới sáng tạo.

+ Môn loại: 338.409597 / H107V



Mã QR

143/. LÊ CÁT VI. **Lãnh đạo phục vụ và kết quả chăm sóc khách hàng của nhân viên tuyến đầu ngành du lịch dưới sự tác động của nỗi sợ Covid-19** / Lê Cát Vi, Nguyễn Thị Mai Trang // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 7.- Tr. 86 - 102

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm xác định ảnh hưởng của lãnh đạo phục vụ đến kết quả chăm sóc khách hàng thông qua mối quan hệ trung gian của động lực bên trong và tác động điều tiết của nỗi sợ Covid-19 trong ngành du lịch.

+ Môn loại: 338.409597 / L107Đ



Mã QR

144/. LÊ HẢI. **Những lợi ích của công nghệ thực tế ảo đối với ngành du lịch** / Lê Hải // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 48 - 49

Tóm tắt: Du lịch là một trong những ngành tiên phong ứng dụng công nghệ thực tế ảo (Virtual Reality - VR) trên các trang web hoặc ứng dụng của ngành, mang đến cho người dùng cơ hội "Thử trước khi mua" và từ đó đạt hiệu quả tích cực.

+ Môn loại: 338.409597 / NH556L



Mã QR

145/. LÊ THỊ KIM HUỆ. **Phát triển bền vững du lịch Việt Nam** / Lê Thị Kim Huệ, Nguyễn Thị Phúc Hậu // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2022. - Số 7. - Tr. 20 - 23



Tóm tắt: Đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 đến ngành du lịch, từ đó đề xuất giải pháp để phát triển bền vững ngành du lịch Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / PH110TR

146/. PHẠM HỒNG LONG. **Sự hài lòng của khách du lịch về điểm đến Tà Xùa, xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La** / Phạm Hồng Long, Phan Thị Quỳnh // Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn. - 2022. - Số 1.- Tr. 76 - 94



Tóm tắt: Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch khi tới điểm đến Tà Xùa, xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, qua đó đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác du lịch, tăng sự hài lòng của khách du lịch với điểm đến Tà Xùa.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / S550H

147/. NGUYỄN ĐỨC TÂN. **Tác động của Cách mạng công nghệ 4.0 đối với du lịch Việt Nam - Cơ hội và thách thức** / Nguyễn Đức Tân // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 50 - 51



Tóm tắt: Tác động của Cách mạng công nghệ 4.0 đối với du lịch Việt Nam tạo ra những cơ hội và thách thức cho phát triển du lịch bền vững vừa đảm bảo phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội và bảo vệ môi trường.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / T101Đ

148/. TRẦN VIỆT DŨNG. **Tác động của tỷ giá hối đoái tới lượng khách du lịch quốc tế tới Việt Nam** / Trần Việt Dũng, Đoàn Ngọc Thắng, Nguyễn Thị Kim Trúc // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số 300.- Tr. 32 - 41



Tóm tắt: Nghiên cứu tác dụng của tỷ giá hối đoái tới hoạt động du lịch quốc tế thông qua việc sử dụng mô hình lực hấp dẫn với dữ liệu mảng về du lịch từ 32 quốc gia trên thế giới tới Việt Nam trong những năm 2000 - 2018.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / T101Đ

149/. NGUYỄN TRÚC LÊ. **Thúc đẩy chuyển đổi số đối với ngành dịch vụ** / Nguyễn Trúc Lê, Nguyễn Thị Anh Thu, Nguyễn Quốc Việt // Tạp chí Khoa học công nghệ Việt Nam. - 2022. - Số 8.- Tr. 12 - 14



Tóm tắt: Khái quát chung về chuyển đổi số ở Việt Nam; Thực trạng chuyển đổi số trong một số lĩnh vực, ngành dịch vụ; Thách thức trong chuyển đổi số của ngành dịch vụ tại Việt Nam; Chính sách và giải pháp nhằm nâng cao nền tảng số ngành dịch vụ.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / TH506Đ

150/. NGÔ DUY THANH. **Phát triển du lịch cộng đồng tại các tỉnh miền núi Đông Bắc** / Ngô Duy Thanh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. Số 19.- Tr. 62 - 65



Mã QR

Tóm tắt: Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng tại các tỉnh miền núi Đông Bắc, tìm ra những hạn chế bất cập trong thời gian qua đồng thời đề xuất một số giải pháp cải thiện trong thời gian tới đối với phát triển du lịch cộng đồng.

+ Môn loại: 338.4095971 / PH110TR

151/. NGUYỄN THỊ QUỲNH HƯƠNG. **Các điều kiện phát triển sản phẩm du lịch đặc thù của điểm đến du lịch Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái** / Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Nguyễn Thị Lan Anh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 17.- Tr. 164 - 167



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày các điều kiện phát triển sản phẩm du lịch đặc thù của điểm đến du lịch Mù Cang Chải. Qua đó đề xuất một số giải pháp, kiến nghị để phát huy một cách hiệu quả hơn, góp phần đẩy mạnh phát triển du lịch của Yên Bái trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.409597157 / C101Đ

152/. LÊ HỮU PHƯƠNG. **Cơ cấu lại kinh tế du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh** / Lê Hữu Phương // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. Số 1.- Tr. 73 - 82



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng về cơ cấu kinh tế du lịch của tỉnh Quảng Ninh, từ đó tiếp tục đề xuất những giải pháp quan trọng nhằm hướng đến mục tiêu phát triển du lịch Quảng Ninh trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và bền vững trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.40959729 / C460C

153/. NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH. **Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách du lịch với điểm đến Hà Nội** / Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Đỗ Đức Hùng, Lê Thị Minh Hồng // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15. Tr. 53 - 56



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu chỉ ra các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến lòng trung thành của du khách đối với điểm đến Hà Nội. Từ đó đề xuất những khuyến nghị nhằm cải thiện chất lượng sản phẩm du lịch của Thành phố để hấp dẫn và thu hút khách du lịch.

+ Môn loại: 338.40959731 / C101Y

154/. PHƯỚC HÀ. **Festival nông sản, sản phẩm OCOP Hà Nội – Cơ hội phát triển du lịch gắn với nông nghiệp** / Phước Hà // Tạp chí Du lịch. 2022. - Số 7.- Tr. 10 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Festival nông sản, sản phẩm OCOP là cơ hội quảng bá phát triển du lịch, tạo cơ hội kết nối giao thương, giới thiệu quảng bá, tiêu thụ sản phẩm

thủ công mỹ nghệ, nông sản thực phẩm, sản phẩm làng nghề truyền thống, ẩm thực tiêu biểu...

+ Môn loại: 338.40959731 / F206N

155/. TRINH ĐỨC DUY. **Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch theo hướng bền vững ở tỉnh Ninh Bình** / Trinh Đức Duy, Đào Hồng Hạnh, Lê Thị Tú Anh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 125 - 128

Tóm tắt: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Ninh Bình, gồm 4 yếu tố ảnh hưởng tích cực như sau: Các chỉ tiêu về công tác quản lý của chính quyền địa phương; Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế và tình trạng xã hội; Các chỉ tiêu về môi trường; Các chỉ tiêu về văn hoá.

+ Môn loại: 338.40959739 / C101Y



Mã QR

156/. HỒ DIỆU KHÁNH. **Nghiên cứu ý định quay lại của khách nội địa tại TP. Đà Nẵng** / Hồ Diệu Khánh, Võ Thị Thanh Thương, Huỳnh Tịnh Cát // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 113 - 116

Tóm tắt: Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định quay lại của khách nội địa tại TP. Đà Nẵng, qua đó giúp chính quyền và các doanh nghiệp đưa ra các giải pháp nhằm thu hút khách du lịch nội địa quay trở lại TP. Đà Nẵng.

+ Môn loại: 338.40959751 / NGH305C



Mã QR

157/. TRẦN THỊ THÁI. **Giải pháp phát triển bền vững du lịch ở Quảng Nam** / Trần Thị Thái // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 16.- Tr. 95 - 97

Tóm tắt: Nghiên cứu những giải pháp phát triển bền vững du lịch ở Quảng Nam, góp phần đáng kể vào tăng trưởng GRDP của tỉnh, giải quyết việc làm, tăng thu nhập người dân. Bên cạnh đó giúp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá độc đáo của từng vùng miền, địa phương.

+ Môn loại: 338.40959752 / GI-103PH



Mã QR

158/. NGUYỄN DUY THUY. **Liên kết vùng trong phát triển du lịch ở Tây Nguyên** / Nguyễn Duy Thuy // Tạp chí Cộng sản. - 2022. - Số 995.- Tr. 52 - 57

Tóm tắt: Phát triển du lịch ở Tây Nguyên gắn với liên kết vùng là chìa khoá để triển khai đa dạng những hoạt động và sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn. Từ đó đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy các ngành và lĩnh vực khác phát triển.

+ Môn loại: 338.4095976 / L305K



Mã QR

159/. NGUYỄN MẠNH DŨNG. **Phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sinh kế cho nhân dân** / Nguyễn Mạnh Dũng // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 614.- Tr. 28 - 30

Tóm tắt: Nghiên cứu tiềm năng phát triển nhiều loại hình du lịch tại Hà Giang, định hướng phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn,



Mã QR

tạo sinh kế cho người dân thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đưa ra các giải pháp nhằm phát triển ngành du lịch Hà Giang trong tương lai.

+ Môn loại: 338.40959763 / PH110TR

160/. NGUYỄN TUẤN VŨ. **Phát triển du lịch Côn Đảo theo hướng bền vững** / Nguyễn Tuấn Vũ // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 46 - 47

Tóm tắt: Nghiên cứu các khía cạnh tác động để xác định cơ sở khoa học cho phát triển bền vững du lịch Côn Đảo gồm: Lĩnh vực kinh tế; Văn hoá - xã hội; Môi trường; Chính sách. Từ đó đưa ra các giải pháp phát triển du lịch Côn Đảo theo hướng bền vững lâu dài.

+ Môn loại: 338.40959777 / PH110TR



Mã QR

161/. PHẠM XUÂN HẬU. **Phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao tại điểm đến du lịch thành phố Vũng Tàu** / Phạm Xuân Hậu, Phạm Hồng Mơ// Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh. 2022. - Số 4.- Tr. 653 - 666

Tóm tắt: Nghiên cứu về những động lực và điều kiện cần thiết để phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, đồng thời đưa ra giải pháp phù hợp phát triển được sản phẩm du lịch chất lượng cao, để khẳng định vị thế thành phố Vũng Tàu - thành phố Du lịch sạch ASEAN 2020.

+ Môn loại: 338.40959777 / PH110TR



Mã QR

162/. NGÔ THỊ PHƯƠNG LAN. **Sự hài lòng của du khách đối với hoạt động du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long** / Ngô Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Vân Hạnh, Trần Tuyên // Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn. - 2022. - Số 3.- Tr. 322 - 335

Tóm tắt: Tìm hiểu hoạt động du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu mức độ hài lòng của du khách đối với các dịch vụ/ sản phẩm du lịch nông nghiệp hiện có tại Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 338.4095978 / S550H



Mã QR

163/. **Du lịch Long An tiến tới phục hồi và phát triển** / Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch Long An // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 7.- Tr. 68

Tóm tắt: Ngành du lịch tỉnh Long An đã nỗ lực thích ứng nhanh sau đại dịch Covid-19, tiến tới phục hồi và phát triển bền vững, tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

+ Môn loại: 338.40959781 / D500L



Mã QR

164/. PHƯỚC MINH HIỆP. **Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch nội địa thông qua mô hình HOLSAT tại điểm đến tỉnh Bến Tre** / Phước Minh Hiệp, Đinh Kiệm, Nguyễn Thị Thanh Tư // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 192 - 196

Tóm tắt: Trên cơ sở mô hình HOLSAT của Tribe và Snaith (1998), kết hợp với cơ sở lý thuyết về du lịch, sự hài lòng của du khách đối với điểm đến



Mã QR

du lịch nội địa tại điểm đến tỉnh Bến Tre. Qua đó có những ý kiến đóng góp cho sự phát triển du lịch của tỉnh.

+ Môn loại: 338.40959785 / Đ107GI

165/. NHIỀU TÁC GIẢ. **Đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng tại Côn Quy** / Nhiều tác giả // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 64 - 65

Tóm tắt: Định hướng đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng tại Côn Quy thông qua thực tế hoạt động du lịch cộng đồng đang được quan tâm khai thác phát triển của tỉnh Bến Tre hiện nay.

+ Môn loại: 338.40959785 / Đ120M



Mã QR

166/. NGUYỄN THỊ HUỲNH PHƯƠNG. **Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái tại cù lao An Bình, tỉnh Vĩnh Long** / Nguyễn Thị Huỳnh Phương, Đào Minh Thông, Nguyễn Thị Bé Na // Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh. - 2022. - Số 4.- Tr. 667 - 681

Tóm tắt: Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái tại Cù Lao An Bình, tỉnh Vĩnh Long. Qua đó đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng du lịch sinh thái, đem lại lợi ích cho các nhà cung ứng dịch vụ trong quá trình tổ chức, quản lý, phát triển du lịch sinh thái tại địa phương.

+ Môn loại: 338.40959787 / C101NH



Mã QR

167/. HUỲNH BIÊN. **Vĩnh Long - Điểm hẹn mùa hè** / Huỳnh Biên // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 22 - 23

Tóm tắt: Tỉnh Vĩnh Long phát động tham gia chương trình kích cầu du lịch với chủ đề "Du lịch Vĩnh Long - Điểm đến an toàn và hấp dẫn", nhiều sản phẩm mới, nhiều gói kích cầu hấp dẫn về giá, đa dạng về chương trình mà vẫn đảm bảo chất lượng để phục vụ khách ngay trong mùa hè.

+ Môn loại: 338.40959787 / V312L



Mã QR

168/. ĐẶNG KHÁNH NHƯ. **Đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch từ sen tại Đồng Tháp** / Đặng Khánh Như // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 60 - 61

Tóm tắt: Đánh giá thực tế việc khai thác các sản phẩm từ Sen của tỉnh Đồng Tháp, từ đó định hướng khai thác sản phẩm từ Sen hiệu quả hơn, đảm bảo phát triển bền vững du lịch vùng "Đất Sen Hồng".

+ Môn loại: 338.40959789 / Đ126M



Mã QR

169/. NGUYỄN HUỲNH PHƯỚC THIÊN. **Ảnh hưởng của các thành phần marketing địa phương đến phát triển du lịch TP. Cần Thơ** / Nguyễn Huỳnh Phước Thiên, Lê Thị Nhã Ca // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 57 - 60

Tóm tắt: Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của các thành phần marketing địa phương đến phát triển du lịch TP. Cần Thơ theo thứ tự giảm dần: Sản phẩm



Mã QR

du lịch; Năng lực marketing của doanh nghiệp du lịch; Phân phối; Xúc tiến du lịch; Cộng đồng dân cư địa phương; Cơ sở vật chất - hạ tầng du lịch; Nguồn nhân lực du lịch; Chính quyền địa phương; Quy trình cung cấp dịch vụ và giá cả.

+ Môn loại: 338.40959793 / A107H

170/. TRẦN QUỐC NHÂN. **Cảm nhận của du khách về loại hình du lịch sinh thái miệt vườn ở huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ** / Trần Quốc Nhân, Tống Thị Mộng Trinh // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. - Số 1.- Tr. 133 - 142



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá mức độ hài lòng của du khách về loại hình du lịch sinh thái (DLST) miệt vườn ở huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Tuy nhiên cơ sở hạ tầng ở các điểm vườn DLST chưa được đánh giá cao, chưa tiện ích cho du khách, các chủ vườn cần chú trọng cải thiện cơ sở vật chất trong cũng như bên ngoài khu vườn DLST.

+ Môn loại: 338.40959793 / C104NH

171/. VÂN NHI. **Đề chợ nổi Cái Răng trở thành điểm đến giàu giá trị trải nghiệm** / Vân Nhi // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 56 - 57



Mã QR

Tóm tắt: Chợ nổi Cái Răng từ lâu đã là một điểm tham quan du lịch đặc sắc của vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và Cần Thơ nói riêng. Theo Đề án bảo tồn và phát triển chợ nổi Cái Răng, định hướng quy hoạch phát triển chợ nổi Cái Răng trở thành điểm đến giàu giá trị trải nghiệm thu hút du khách trong nước và quốc tế.

+ Môn loại: 338.40959793 / Đ250CH

172/. NGUYỄN HUỖNH PHƯỚC THIÊN. **Thực trạng và giải pháp marketing du lịch TP. Cần Thơ** / Nguyễn Huỳnh Phước Thiên, Lê Thị Nhã Ca // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 17.- Tr. 179 - 182



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng marketing du lịch TP. Cần Thơ và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing du lịch Thành phố, giúp thu hút ngày càng nhiều du khách đến với địa phương.

+ Môn loại: 338.40959793 / TH552TR

173/. NGUYỄN TRỌNG NHÂN. **Nâng cao khả năng tham gia phát triển du lịch sinh thái của người dân địa phương ở 4 xã ven biển của huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang** / Nguyễn Trọng Nhân, Huỳnh Văn Đà // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. - Số 1.- Tr. 124 - 132



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tại bốn xã ven biển của huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, người dân nơi đây vẫn còn thiếu tri thức và kỹ năng về du lịch sinh thái nhưng có thái độ tích cực đối với sự phát triển hình thức du lịch này. Qua đó cần hỗ trợ về kiến thức du lịch sinh thái cũng như kỹ năng, kinh nghiệm, vốn, thủ tục kinh doanh phát triển du lịch sinh thái.

+ Môn loại: 338.40959795 / N122C

174/. LÊ HỒNG THUẬN. **Quảng bá hình ảnh du lịch Bạc Liêu qua mạng xã hội** / Lê Hồng Thuận // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 52 - 53

Tóm tắt: Tận dụng những thế mạnh của mạng xã hội trong quảng bá du lịch địa phương sẽ góp phần thu hút du khách đến với vùng đất Bạc Liêu.

+ Môn loại: 338.40959797 / QU107B



Mã QR

175/. LÊ HOÀNG YẾN. **Sóc Trăng phát triển du lịch đường sông và du lịch biển** / Lê Hoàng Yến // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 7.- Tr. 60 - 61

Tóm tắt: Phân tích tiềm năng đa dạng và hấp dẫn của mô hình du lịch Văn hoá - Lễ hội gắn với du lịch sinh thái của tỉnh Sóc Trăng. Đa dạng hoá sản phẩm du lịch, hình thành hệ thống các tour, tuyến, điểm du lịch liên vùng, từng bước phát triển du lịch đường sông và du lịch biển.

+ Môn loại: 338.40959799 / S419TR



Mã QR

176/. NGUYỄN THỊ VÂN ANH. **Cơ cấu vốn tối ưu và xác suất vỡ nợ của các doanh nghiệp niêm yết ngành thực phẩm ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Vân Anh, Đào Thị Thanh Bình // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 6. Tr. 78 - 86

Tóm tắt: Tìm hiểu cấu trúc vốn tối ưu và xác định xác suất vỡ nợ của các doanh nghiệp ngành thực phẩm niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2018 - 2020.

+ Môn loại: 338.709597 / C460C



Mã QR

177/. NGUYỄN THANH BÌNH. **Chuyển đổi số hướng đến kinh tế số và việc vận dụng vào các doanh nghiệp Việt Nam** / Nguyễn Thanh Bình // Tạp chí Quản lý Nhà nước. - 2022. - Số 318.- Tr. 30 - 34

Tóm tắt: Khái quát về kinh tế số và chuyển đổi số, những ưu thế của chuyển đổi số và xu hướng phát triển kinh tế số trong các doanh nghiệp Việt Nam. Từ đó đưa ra giải pháp cho doanh nghiệp trong chuyển đổi số hướng đến kinh tế số thời gian tới.

+ Môn loại: 338.709597 / CH527Đ



Mã QR

178/. PHẠM THỊ CẨM VÂN. **Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp bán lẻ Việt Nam trong thời kỳ hội nhập** / Phạm Thị Cẩm Vân, Nguyễn Thị Như Nguyệt // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 17. Tr. 117 - 120

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp bán lẻ nội địa ở Việt Nam, chỉ ra những khó khăn và thách thức mà những doanh nghiệp này gặp phải trong thời kỳ hội nhập. Từ đó đưa ra giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp bán lẻ trong nước.

+ Môn loại: 338.709597 / GI-103PH



Mã QR

179/. NGUYỄN THỊ NGUYỆT DUNG. **Nghiên cứu sự ảnh hưởng của cấu trúc tài chính và rủi ro tài chính tới hiệu quả kinh doanh các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam** / Nguyễn Thị Nguyệt Dung, Hà Thành Công // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số 301.- Tr. 45 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá ảnh hưởng của cấu trúc tài chính và rủi ro tài chính tới hiệu quả kinh doanh (ROA và ROE) của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

+ Môn loại: 338.709597 / NGH305C

180/. LÊ HOÀNG VINH. **Nhận diện kiệt quệ tài chính của các doanh nghiệp phi tài chính niêm yết tại Việt Nam** / Lê Hoàng Vinh, Phạm Lê Quang// Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số .- Tr. 15 - 24



Mã QR

Tóm tắt: Đề xuất sử dụng mô hình S-Score để nhận diện kiệt quệ tài chính của các doanh nghiệp phi tài chính niêm yết tại Việt Nam, đồng thời gợi ý các nghiên cứu tiếp theo có thể xem xét lựa chọn mô hình cho theo từng nhóm ngành hoặc từng ngành.

+ Môn loại: 338.709597 / NH121D

181/. ĐỖ VŨ PHƯƠNG ANH. **Phát triển tập đoàn kinh tế tư nhân tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp** / Đỗ Vũ Phương Anh, Hà Diệu Linh, Đỗ Minh Đức // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số .- Tr. 25 - 32



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích và đánh giá thực trạng phát triển của các tập đoàn kinh tế tư nhân Việt Nam. Đề xuất một số biện pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển và nâng cao chất lượng cạnh tranh và năng lực hội nhập quốc tế cho các tập đoàn kinh tế tư nhân trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.709597 / PH110TR

182/. BÙI ĐĂNG KHOA. **Phát triển thương mại điện tử của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch ở Đồng bằng sông Cửu Long** / Bùi Đăng Khoa, Lê Nguyễn Đoàn Khôi // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 781.- Tr. 69 - 73



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu tình hình ứng dụng thương mại điện tử của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trong những năm gần đây. Qua đó kiến nghị một số giải pháp ứng dụng và phát triển thương mại điện tử của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại khu vực này trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.709597 / PH110TR

183/. QUÁCH DƯƠNG TỬ. **Quốc tế hoá và hoạt động đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam** / Quách Dương Tử, Trần Thy Linh Giang, Nguyễn Thị Đoàn Trang // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. 2022. - Số 301.- Tr. 54 - 63



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu sự ảnh hưởng của mức độ quốc tế hoá đến khả năng tham gia thực hiện đầu tư đổi mới sáng tạo và mức độ đầu tư đổi mới sáng tạo

của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam qua các năm 2011, 2013 và 2015. Tỷ lệ vay vốn và đón nhận hỗ trợ của Chính phủ cũng thúc đẩy doanh nghiệp tham gia cũng như gia tăng mức độ đầu tư đổi mới sáng tạo.

+ Môn loại: 338.709597 / QU451T

184/. **VŨ THỊ HỒNG NHUNG. Vai trò hỗ trợ của Chính phủ đến sự đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam / Vũ Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Hồng Hương // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 7.- Tr. 120 - 134**



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu các chương trình hỗ trợ chung của Chính phủ có ảnh hưởng tích cực đến nâng cao hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam, bao gồm hỗ trợ tài chính và hỗ trợ kỹ thuật.

+ Môn loại: 338.709597 / V103TR

185/. **HOÀNG KIM THU. Đánh đổi giữa tăng trưởng và lạm phát: Nghiên cứu trường hợp các nước thành viên OECD giai đoạn 1970 – 2018/ Hoàng Kim Thu // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 21.- Tr. 35 - 38**



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu thực nghiệm dựa trên số liệu của các quốc gia thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế giai đoạn 1970 - 2018 về mức độ đánh đổi giữa tăng trưởng và lạm phát, để làm rõ hiệu quả của các chính sách kích cầu tại các quốc gia này.

+ Môn loại: 338.9 / Đ107Đ

186/. **ĐÀO THỊ MINH HƯƠNG. An ninh kinh tế: Từ cách tiếp cận vĩ mô đến tiếp cận vi mô / Đào Thị Minh Hương // Tạp chí Nghiên cứu Con người. - 2022. - Số 3. - Tr. 15 - 24**



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu về an ninh kinh tế từ tiếp cận vĩ mô đến tiếp cận vi mô. Phân loại cấp độ an ninh kinh tế theo khu vực và an ninh kinh tế cá nhân và các chỉ báo đo lường.

+ Môn loại: 338.9597 / A105N

187/. **NGUYỄN ĐỨC CHIÊN. Bàn về tăng trưởng kinh tế và phát triển đời sống cộng đồng nông thôn Việt Nam hiện nay / Nguyễn Đức Chiên // Tạp chí Xã hội học. - 2022. - Số 01.- Tr. 10 - 18**



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thành quả và hạn chế trong tăng trưởng kinh tế và đời sống cộng đồng nông thôn trong bối cảnh đại dịch Covid-19, từ đó gợi mở một số định hướng chính sách mới nhằm khai thác hiệu quả các nguồn lực ở nông thôn để tăng trưởng và phát triển xã hội.

+ Môn loại: 338.9597 / B105V

188/. NGUYỄN VĂN CHIẾN. **Các yếu tố ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế - so sánh kết quả ước lượng của hồi quy phân vị và hồi quy bình phương tối thiểu** / Nguyễn Văn Chiến // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. 2022. - Số 1.- Tr. 27 - 38



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá tác động của việc sử dụng năng lượng tái tạo và phát triển tài chính lên tăng trưởng kinh tế trong thời gian 1991 đến 2019 tại Việt Nam. Đồng thời cho thấy mối quan hệ giữa đô thị hoá và độ mở cửa thương mại đến tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / C101Y

189/. HOÀNG VĂN CƯƠNG. **Chính sách phát triển kinh tế xanh và bảo vệ môi trường ở Việt Nam** / Hoàng Văn Cương, Hoàng Nam Anh, Nguyễn Xuân Toàn // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 780.- Tr. 6 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu một số nội dung liên quan đến vấn đề cốt lõi của kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, chính sách phát triển nền kinh tế xanh ở Việt Nam trong thời gian qua.

+ Môn loại: 338.9597 / CH312S

190/. LÊ VĂN HÙNG. **Đo lường phát triển kinh tế bền vững: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam** / Lê Văn Hùng, Vũ Ngọc Quyên // Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội. - 2022. - Số 7.- Tr. 12 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu về kinh nghiệm thực tiễn trong xây dựng các chỉ số đo lường liên quan đến phát triển kinh tế bền vững của các tổ chức quốc tế dựa trên ba hướng tiếp cận nổi bật, đó là tiếp cận theo mô hình tăng trưởng kinh tế xanh, tiến trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và phúc lợi cho con người.

+ Môn loại: 338.9597 / Đ400L

191/. PHÍ THỊ HỒNG LINH. **Kết quả thực hiện phát triển bền vững của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020 qua chỉ số SDI** / Phí Thị Hồng Linh, Vương Thuỷ Nguyên Ngọc, Nguyễn Thị Thanh Nga // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 3 - 8



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu chỉ ra các kết quả và các biểu hiện thiếu bền vững trong quá trình phát triển của Việt Nam giai đoạn 2010-2020 và nguyên nhân của các biểu hiện bất cập này, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm phát triển bền vững Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.9597 / K258QU

192/. NGUYỄN ĐÌNH CHÚC. **Kinh nghiệm quốc tế trong thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn và một số bài học đối với Việt Nam** / Nguyễn Đình Chúc, Trần Thị Thu Hương // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. - Số 1.- Tr. 3 - 14



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu nội hàm và nguyên tắc hoạt động của mô hình kinh tế tuần hoàn, qua đó xem xét kinh nghiệm xây dựng chính sách phát triển kinh tế

tuần hoàn ở một số nước và rút ra hàm ý chính sách cho Việt Nam phát triển mô hình này.

+ Môn loại: 338.9597 / K312NGH

193/. HOÀNG THỊ BÍCH PHƯƠNG. **Phát triển nền kinh tế tri thức ở Việt Nam hiện nay** / Hoàng Thị Bích Phương // Tạp chí Quản lý Nhà nước. 2022. - Số 318. - Tr. 40 - 44

Tóm tắt: Tìm hiểu về một số đặc điểm của nền kinh tế tri thức, đánh giá thực trạng về sự phát triển nền kinh tế tri thức hiện nay ở Việt Nam. Đồng thời đưa ra một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển nền kinh tế tri thức ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR



Mã QR

194/. NGUYỄN TRẦN KHÁNH. **Phát triển mô hình kinh tế chia sẻ ở Việt Nam** / Nguyễn Trần Khánh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 16. Tr. 10 - 13

Tóm tắt: Nghiên cứu về phát triển mô hình kinh tế chia sẻ ở Việt Nam trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá và chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao năng lực độc lập, tự chủ của nền kinh tế, phát huy mạnh mẽ sức sáng tạo, huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực của đất nước cho phát triển.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR



Mã QR

195/. ĐÀO THU HÀ. **Phát triển bền vững ở Việt Nam theo mô thức nền kinh tế tuần hoàn** / Đào Thu Hà // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 612. - Tr. 65 - 67

Tóm tắt: Những khái niệm về kinh tế tuần hoàn đã được một số nước thừa nhận và từ đó nhằm nhận biết thực tại về nền kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam hiện nay đã và đang thực hiện được.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR



Mã QR

196/. PHẠM THỊ VIỆT LIỄU. **Phát triển nhanh, bền vững ở Việt Nam và một số vấn đề đặt ra** / Phạm Thị Việt Liễu // Tạp chí Tài chính. - 2022. Số 779. - Tr. 32 - 34

Tóm tắt: Vai trò của phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập, ở Việt Nam trong nhiều năm qua luôn bám sát các mục tiêu, nguyên tắc chung của phát triển bền vững để có chủ trương hành động thiết thực và chiến lược cụ thể.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR



Mã QR

197/. NGUYỄN TIẾN LUẬT. **Phát triển kinh tế số - xu thế tất yếu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0** / Nguyễn Tiến Luật // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 17. - Tr. 58 - 61

Tóm tắt: Tìm hiểu về khái niệm nền kinh tế số, việc phát triển kinh tế số tại Việt Nam tăng nhanh nhờ đại dịch COVID-19. Đồng thời đưa ra một số hạn chế, thách thức trong tương lai.



Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

198/. ĐỖ MINH CƯỜNG. **Ứng dụng mô hình kinh tế chia sẻ vào hợp tác xã để kiến tạo cuộc sống thịnh vượng, hạnh phúc** / Đỗ Minh Cường, Đào Thanh Tùng // Tạp chí Lý luận Chính trị. - 2022. - Số 532.- Tr. 111 - 116

Tóm tắt: Phân tích những đặc trưng của mô hình kinh tế chia sẻ, sự cần thiết và giải pháp để ứng dụng mô hình kinh tế chia sẻ vào hợp tác xã nông nghiệp ở nước ta nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao đời sống người dân.

+ Môn loại: 338.9597 / U556D

199/. PHẠM MỸ HẰNG PHƯƠNG. **Xây dựng chỉ số phát triển bền vững cấp tỉnh cho Việt Nam** / Phạm Mỹ Hằng Phương // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 6.- Tr. 13 - 27

Tóm tắt: Nghiên cứu xây dựng chỉ số phát triển bền vững cấp tỉnh cho Việt Nam dựa trên các mục tiêu về phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

+ Môn loại: 338.9597 / X126D

200/. NGÔ CẨM TÚ. **Xu hướng phát triển kinh tế chia sẻ ở Việt Nam** / Ngô Cẩm Tú, Trương Thị Thanh Thuý // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 92 - 94

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng phát triển kinh tế chia sẻ ở Việt Nam, từ đó đưa ra một số hàm ý chính sách phát triển kinh tế chia sẻ ở Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.9597 / X500H

201/. NGUYỄN THANH HẢI. **Giải pháp kết hợp hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Thanh Hải // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 221 - 224

Tóm tắt: Phân tích thực trạng phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường ở Đồng bằng sông Cửu Long, qua đó đề xuất một số nhóm giải pháp nhằm kết hợp hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường ở các tỉnh trong vùng.

+ Môn loại: 338.95978 / GI-103PH

202/. NGUYỄN THANH HẢI. **Phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu** / Nguyễn Thanh Hải // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 17.- Tr. 128 - 130

Tóm tắt: Việc bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế một cách bền vững là giải pháp quan trọng đối với cả nước nói chung và Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng để tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập và phát triển.

+ Môn loại: 338.95978 / PH110TR



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR



Mã QR

203/. PHẠM BÍCH NGỌC. **Phát triển kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long hai thập niên đầu thế kỷ XXI** / Phạm Bích Ngọc, Trần Tuệ Quang// Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 6.- Tr. 3 - 12



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu sự phát triển kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long hai thập niên đầu thế kỷ XXI. Phân tích tăng trưởng quy mô kinh tế và thu nhập của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, đánh giá những điểm yếu trong phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của vùng. Từ đó đề xuất một số khuyến nghị chính sách để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững vùng.

+ Môn loại: 338.95978 / PH110TR

340. LUẬT PHÁP

204/. LÊ HỒNG THÁI. **Sự cần thiết hoàn thiện pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính ở Việt Nam và một số quan điểm kiến nghị** / Lê Hồng Thái // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2022. - Số 13.- Tr. 36 - 43



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên sự cần thiết trong việc hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính ở Việt Nam, đưa ra một số quan điểm kiến nghị nhằm xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này.

+ Môn loại: 343.59707 / S550C

205/. HUỖNH THỊ DIỆU LINH. **Ảnh hưởng của bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam** / Huỳnh Thị Diệu Linh // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2022. - Số 300.- Tr. 13 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá ảnh hưởng của bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam từ 21 đối tác đầu tư tài chính trong giai đoạn 2010 - 2020. Đề xuất Chính phủ cần thúc đẩy hơn nữa việc bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ và tập trung xây dựng hệ thống pháp lý đảm bảo việc thực thi có hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ.

+ Môn loại: 346.59704 / A107H

206/. LÊ ĐÌNH NGHỊ. **Thương mại hoá tài sản trí tuệ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế** / Lê Đình Nghị // Tạp chí Luật học. - 2022. - Số 5. Tr. 84 - 93



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết nêu lên những đề xuất, kiến nghị để hoàn thiện thương mại hoá tài sản trí tuệ trở thành công cụ, động lực cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

+ Môn loại: 346.59704 / TH561M

350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ

207/. NGUYỄN NGỌC TOÁN. **Những hạn chế của cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020 và gợi ý khắc phục** / Nguyễn Ngọc Toán // Tạp chí Quản lý Nhà nước. - 2022. - Số 317.- Tr. 51 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết nói về những hạn chế nảy sinh khi thực hiện chương trình cải cách hành chính; Khi khắc phục hạn chế và nguyên nhân hạn chế... sẽ góp phần chủ động trong việc triển khai cải cách hành chính trong thời gian tới.
+ Môn loại: 351.597 / NH556H

208/. NGUYỄN DANH NAM. **Mối quan hệ giữa hài lòng trong công việc và gắn kết với tổ chức của cán bộ, công chức tại các đơn vị sự nghiệp cung ứng dịch vụ công: Nghiên cứu tại tỉnh Cà Mau** / Nguyễn Danh Nam, Ung Thị Ngọc Lan // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 5.- Tr. 51 - 62



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích mối quan hệ giữa hài lòng trong công việc và gắn kết với tổ chức của cán bộ, công chức tại các đơn vị sự nghiệp cung ứng dịch vụ công tại tỉnh Cà Mau. Qua đó gợi ý một số hàm ý quản trị cho các đơn vị sự nghiệp cung ứng dịch vụ công hiện nay.

+ Môn loại: 352.6 / M452QU

209/. CHÂU VIỆT THA. **Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ thực hiện chuyển đổi số gắn với công tác cải cách hành chính** / Châu Việt Tha // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2022. - Số 7.- Tr. 25 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát chung về chuyển đổi số của thành phố Cần Thơ và tìm hiểu việc thực hiện chuyển đổi số tại Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ. Từ đó đưa ra giải pháp thực hiện chuyển đổi số của ngành Nội vụ thành phố Cần Thơ.
+ Môn loại: 353.30959793 / S460N

210/. BÙI ĐỨC HẬU. **Quản lý nhà nước về du lịch sinh thái trên địa bàn cấp tỉnh: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn Việt Nam** / Bùi Đức Hậu // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 614.- Tr. 31 - 33



Mã QR

Tóm tắt: Tổng hợp và khái quát một số vấn đề lý luận về quản lý nhà nước du lịch sinh thái theo hướng phát triển bền vững trên địa bàn cấp tỉnh. Tìm hiểu thực tiễn quản lý du lịch sinh thái qua các văn bản chính sách của Việt Nam.

+ Môn loại: 354.609597 / QU105L

211/. VŨ HOÀNG LINH. **Quản lý thương mại điện tử ở Việt Nam: Thực trạng và gợi ý chính sách** / Vũ Hoàng Linh, Phạm Bích Ngọc, Trần Việt Hà // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 4 - 6



Mã QR

Tóm tắt: Thực trạng chính sách quản lý thương mại điện tử ở Việt Nam, qua đó đưa ra những gợi ý chính sách quản lý thương mại điện tử trong tương lai.

+ Môn loại: 354.7309597 / QU105L

212/. PHẠM VĂN MINH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang trong cách mạng giải phóng dân tộc** / Phạm Văn Minh, Nguyễn Hồng Nguyên // Tạp chí Lý luận Chính trị. - 2022. - Số 533. - Tr. 52 - 58



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang trong cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam. Những chỉ dẫn của Người tiếp tục soi sáng cho sự nghiệp xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

+ Môn loại: 355.009597 / T550T

213/. ĐỖ THỊ KIM THÀNH. **Giải pháp che nắng trong thiết kế doanh trại quân đội tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long** / Đỗ Thị Kim Thành, Lã Toàn Thắng // Tạp chí Tia sáng. - 2022. - Số 325.- Tr. 66 - 68



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu giải pháp che nắng trong thiết kế doanh trại quân đội tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trước những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu hiện nay.

+ Môn loại: 355.7 / GI-103PH

360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

214/. TRỊNH MINH KHÔI. **Quản lý và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại tỉnh Bến Tre** / Trịnh Minh Khôi // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2022. - Số 12.- Tr.12 - 13



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu mô hình quản lý và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại tỉnh Bến Tre: Phân loại rác thải tại nguồn hộ gia đình ở nông thôn; Phân loại rác thải sinh hoạt đô thị tại nguồn thực hiện đồng bộ với đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị thu gom, vận chuyển, công nghệ xử lý và điều kiện thực tế.

+ Môn loại: 363.72 / QU105L

215/. NGUYỄN ĐÌNH THỌ. **Thực trạng quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Việt Nam và vai trò của doanh nghiệp** / Nguyễn Đình Thọ // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2022. - Số 12.- Tr. 9 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Thực trạng quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Việt Nam. Tìm hiểu những khó khăn tồn tại và hạn chế trong quá trình thực hiện, vai trò của doanh nghiệp trong quản lý chất thải và cung cấp dịch vụ chất thải.

+ Môn loại: 363.72 / TH552TR

216/. NGUYỄN THỊ CẨM VÂN. **Tiêu thụ năng lượng tái tạo, tăng trưởng kinh tế, đô thị hoá, công nghiệp hoá và phát thải CO2 ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Cẩm Vân // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 4.- Tr. 58 - 60



Mã QR

Tóm tắt: Bài nghiên cứu phân tích tác động của tiêu thụ năng lượng tái tạo, tăng trưởng kinh tế, đô thị hoá và công nghiệp hoá đến phát thải CO2 ở Việt Nam trong giai đoạn 1990 - 2019.

+ Môn loại: 363.738 / T309TH

217/. PHẠM THU HẰNG. **Tác động của chuyển đổi số chính phủ điện tử và các nhân tố kinh tế - xã hội tới tham nhũng** / Phạm Thu Hằng, Trịnh Thị Lan Anh, Vương Thị Quỳnh Trang // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. Số 18.- Tr. 37 - 40



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích tác động của quá trình chuyển đổi chính phủ điện tử tới tham nhũng, kiểm soát tham nhũng, nhà nước pháp quyền, tiếng nói và trách nhiệm giải trình, khả năng kiểm soát tham nhũng của chính phủ và quá trình xây dựng thực thi các quy định từ Chính phủ với dữ liệu ở các quốc gia trên thế giới giai đoạn 2012 - 2020.

+ Môn loại: 364.1609597 / T101Đ

370. GIÁO DỤC

218/. ĐINH VĂN THUY. **Triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh với đổi mới giáo dục và đào tạo ở nước ta hiện nay** / Đinh Văn Thuy // Tạp chí Triết học. - 2022. - Số 4.- Tr. 22 - 29



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu triết lý giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đề xuất một số nội dung cần quán triệt sâu sắc trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của Đảng nhằm thu hút được nhiều thành tựu to lớn hơn.

+ Môn loại: 370.9597 / TR308L

219/. TRẦN VĂN HOAN. **Kinh nghiệm của một số quốc gia Đông Á về xây dựng nhân lực giáo dục, đào tạo - Bài học nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý đào tạo ở Việt Nam hiện nay** / Trần Văn Hoan // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2022. - Số 5.- Tr. 67 - 78



Mã QR

Tóm tắt: Khảo sát kinh nghiệm phát triển nguồn nhân lực giáo dục, đào tạo ở một số quốc gia phát triển có nguồn nhân lực chất lượng cao như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore..., giúp Việt Nam rút ra bài học kinh nghiệm hữu ích, đặc biệt trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Môn loại: 371.2 / K312NGH

220/. NGUYỄN THANH THUY. **Hợp tác công tư trong giáo dục ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thanh Thủy // Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội. 2022. - Số 7.- Tr. 22 - 29



Mã QR

Tóm tắt: Hợp tác công tư trong giáo dục ở Việt Nam hiện nay đang hướng đến kinh tế tri thức, góp phần cung cấp lực lượng lao động chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường, giúp nâng cao vị thế của các cơ sở đào tạo Việt Nam, nhưng lại chưa thực sự được quan tâm đúng mực, thiếu định hướng về một chiến lược đào tạo lâu dài.

+ Môn loại: 371.2009597 / H466T

221/. NGUYỄN MINH TRIẾT. **Thực trạng mức độ đáp ứng của phương tiện dạy học tại các trường tiểu học trên địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Minh Triết, Trần Lương, Nguyễn Thị Bích Phượng // Tạp chí Giáo dục. - 2022. - Số 15.- Tr. 36 - 41



Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng chất lượng phương tiện giáo dục ở các trường tiểu học trên địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Mã QR

+ Môn loại: 372.10959793 / TH552TR

222/. VŨ THỊ CẨM TÚ. **Giải pháp đầu tư cho mô hình đào tạo cử nhân tài năng của các cơ sở giáo dục đại học – Kinh nghiệm từ các quốc gia và hàm ý cho Việt Nam** / Vũ Thị Cẩm Tú // Tạp chí Quản lý Giáo dục. - 2022. Số 6.- Tr. 9 - 13



Tóm tắt: Quan điểm và sự cần thiết từ phía cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục của Việt Nam cần nghiên cứu và có những chính sách, chiến lược đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Đồng thời khẳng định vai trò và tầm quan trọng của các cơ sở giáo dục đại học trong chiến lược đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho quốc gia.

Mã QR

+ Môn loại: 378.009597 / GI-103PH

223/. NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG. **Mối tương quan trong nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tại trường Đại học Cần Thơ** / Nguyễn Thị Bích Phượng, Trần Lương, Đặng Thị Kim Liên // Tạp chí Giáo dục. - 2022. - Số 7. - Tr. 59 - 64



Tóm tắt: Tìm hiểu tổng quan hoạt động giáo dục ngoài giờ trên lớp qua nghiên cứu mối tương quan trong nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ trên lớp tại Trường Đại học Cần Thơ.

Mã QR

+ Môn loại: 378.00959793 / M452T

224/. HUỖNH THỊ THU SƯƠNG. **Lãnh đạo chuyển dạng, niềm tin cảm xúc, động lực nội tại và sự sáng tạo: Một phân tích tại các trường đại học công lập tự chủ tài chính Việt Nam** / Huỳnh Thị Thu Sương, Hồ Xuân Tiến // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 6.- Tr. 23 - 42



Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm khám phá mối quan hệ giữa các nhân tố: Lãnh đạo chuyển dạng, niềm tin cảm xúc, động lực nội tại và sự sáng tạo. Giúp các nhà quản trị chú trọng vào vai trò tiên tố của lãnh đạo chuyển dạng trong lĩnh vực giáo dục đại học tự chủ tài chính tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 378.1 / L107Đ

225/. NGUYỄN THUY QUỲNH. **Vai trò của giáo dục đại học đối với đào tạo nguồn nhân lực ở Việt Nam giai đoạn 2000 - 2020** / Nguyễn Thuý Quỳnh // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2022. - Số 5. - Tr. 79 - 89



Mã QR

Tóm tắt: Vai trò của giáo dục đại học đối với việc đào tạo nguồn nhân lực trong thời kỳ đổi mới ở Việt Nam, đồng thời chỉ ra những yếu tố tác động, một số tồn tại thách thức đối với giáo dục đại học. Cần có những giải pháp đồng bộ và tiến hành đổi mới mạnh mẽ để tạo ra những bước phát triển mới.

+ Môn loại: 378.597 / V103TR

380. THƯƠNG MẠI

226/. NGUYỄN TRẦN HÙNG. **Bán lẻ trực tuyến Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030: Những biến động và khuyến nghị với doanh nghiệp bán lẻ** / Nguyễn Trần Hùng // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 236 - 241



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một cách khái quát các số liệu thống kê của các tổ chức nghiên cứu thị trường trên thế giới, để làm cơ sở đưa ra nhận định về biến động của bán lẻ trực tuyến tại Việt Nam trong giai đoạn 2021-2030. Qua đó đề xuất một số gợi ý đối với doanh nghiệp bán lẻ trực tuyến tại Việt Nam nhằm tận dụng tốt nhất xu thế này.

+ Môn loại: 381 / B105L

227/. NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG. **Hội nhập ASEAN trong lĩnh vực thương mại điện tử: Các chương trình và kết quả đạt được** / Nguyễn Thị Hồng Nhung, Chu Quỳnh Vân // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2022. Số 6. - Tr. 12 - 22



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quá trình hợp tác của các nước ASEAN trong lĩnh vực thương mại điện tử, một số giải pháp các quốc gia thành viên đã thực hiện và một số kết quả đã đạt được. Đồng thời đưa ra những vấn đề mà các nước ASEAN cần tập trung thực hiện trong thời gian tới để thúc đẩy sự phát triển của thương mại điện tử nội khối và với bên ngoài.

+ Môn loại: 381 / H452NH

228/. NGUYỄN THỊ THANH TÂN. **Ngành bán lẻ Việt Nam: Đổi mới, cạnh tranh và phát triển** / Nguyễn Thị Thanh Tân // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 74 - 76



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu về ngành bán lẻ ở Việt Nam trong thời gian qua đã có những đổi mới, có sự cạnh tranh trong lĩnh vực bán lẻ, đồng thời tìm hiểu các xu hướng phát triển chính trong lĩnh vực bán lẻ tại Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 381 / NG107B

229/. BUI HỒNG QUÝ. **Nghiên cứu lý thuyết về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng mối quan hệ trong bán lẻ trực tuyến ở Việt Nam** / Bùi Hồng Quý, Nguyễn Việt Lâm, Trần Hữu Cường // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị Thế giới. - 2022. - Số 6.- Tr. 43 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Nhằm cung cấp nền tảng cho nghiên cứu trong tương lai bằng cách phát triển khung lý thuyết và mô hình dựa trên các tài liệu tổng quan về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng mối quan hệ là cơ sở giúp nhà bán lẻ trực tuyến hiểu và đưa ra giải pháp để thiết lập và duy trì mối quan hệ với khách hàng, cải thiện được kết quả kinh doanh.

+ Môn loại: 381 / NGH305C

230/. LÊ THỊ MỸ HOA. **Đánh giá tác động một số nhân tố đến nhập khẩu của Việt Nam** / Lê Thị Mỹ Hoa, Võ Phương Linh, Phạm Thanh Lam // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 21.- Tr. 3 - 6



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích và xem xét một số yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu nhập khẩu của Việt Nam từ quý I/2010 đến quý IV/2021, cụ thể là yếu tố giá tương đối và thu nhập khả dụng. Khám phá mối quan hệ giữa các biến kinh tế vĩ mô như: Giá tương đối giữa giá nhập khẩu với giá trong nước, thu nhập khả dụng với nhập khẩu.

+ Môn loại: 382.09597 / Đ107GI

231/. NGUYỄN ĐỨC THÀNH. **Đánh giá một năm thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU: Tác động kinh tế vĩ mô và sự thay đổi chính sách** / Nguyễn Đức Thành, Phạm Văn Long, Phan Nhật Quang // Tạp chí Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2022. - Số 7.- Tr. 59 - 67



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá một năm thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Châu Âu (ECFTA) có hiệu lực, tăng trưởng nhập khẩu nhanh hơn xuất khẩu cho thấy dấu hiệu của sự thay đổi trong mô thức thương mại giữa Việt Nam và EU.

+ Môn loại: 382.09597 / Đ107GI

232/. ĐỒNG THỊ HÀ. **Giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam** / Đồng Thị Hà // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2022. - Số 7.- Tr. 16 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng của xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển xuất khẩu bền vững trong tình hình mới, chung sống an toàn với đại dịch Covid-19.

+ Môn loại: 382.09597 / GI-103PH

233/. LÊ THỊ THU. **Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu gạo Việt Nam** / Lê Thị Thu // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 779.- Tr. 49 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu tình hình xuất khẩu gạo thời gian qua, những cơ hội và thách thức trong thời gian tới, đưa ra một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu gạo, đóng góp vào sự phát triển chung của nền kinh tế.

+ Môn loại: 382.09597 / GI-103PH

234/. NGUYỄN VINH THÀNH. **Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) và tác động tới xuất khẩu nông sản Việt Nam** / Nguyễn Vinh Thành // Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế. - 2022. - Số 1 .- Tr. 25 - 44



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng xuất khẩu nông sản Việt Nam sang thị trường EU, đặt trong tổng thể quan hệ kinh tế thương mại giữa Việt Nam và EU. Từ đó đưa ra những nhận định về thời cơ, thách thức mà EVFTA mang lại và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu nông sản trong thời gian tới.

+ Môn loại: 382.09597 / H307Đ

235/. NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH. **Hoàn thiện thể chế thúc đẩy xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang EU trong điều kiện thực hiện EVFTA** / Nguyễn Thị Quỳnh Anh // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2022. - Số 6.- Tr. 67 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích tình hình và đánh giá sự hoàn thiện về thể chế thúc đẩy hoạt động xuất khẩu nông sản trong điều kiện thực hiện hiệp định EVFTA trên hai khía cạnh: Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật; Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương để triển khai thực hiện EVFTA.

+ Môn loại: 382.09597 / H406TH

236/. NGÔ THỊ MẾN. **Mô hình lực hấp dẫn ước lượng các yếu tố tác động tới xuất khẩu gạo của Việt Nam: Tiếp cận từ phía cầu** / Ngô Thị Mến// Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18.- Tr. 8 - 12



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu các yếu tố khác nhau tác động đến xuất khẩu gạo của Việt Nam sang 60 đối tác nhập khẩu chính trong giai đoạn 2001 - 2019. Việc vận dụng mô hình lực hấp dẫn ước lượng các yếu tố tác động tiêu cực hay tác động ngược chiều đối với xuất khẩu gạo từ Việt Nam.

+ Môn loại: 382.09597 / M450H

237/. BÙI QUANG THÁI. **Nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro trong quản lý chuyên ngành đối với hàng hoá xuất nhập khẩu** / Bùi Quang Thái, Nguyễn Mạnh Hảo, Lê Bảo Khánh // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 779 .- Tr. 5 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý rủi ro trong quản lý chuyên ngành đối với hàng hoá xuất nhập khẩu là yêu cầu bức thiết hiện nay.

+ Môn loại: 382.09597 / N122C

238/. NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH. **Nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu của Việt Nam trong bối cảnh mới** / Nguyễn Thị Tuyết Trinh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 19.- Tr. 39 - 42



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá những kết quả đạt được sau 35 năm đổi mới và hội nhập, xuất khẩu gạo Việt Nam đã phát triển vượt bậc và trở thành một động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Qua những hạn chế đó đưa ra định hướng chiến lược phát triển xuất khẩu gạo giai đoạn 2021 - 2030 theo mục tiêu bền vững.

+ Môn loại: 382.09597 / N122C

239/. PHẠM THÁI QUỐC. **Phát triển thương mại quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020** / Phạm Thái Quốc // Tạp chí Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2022. - Số 7.- Tr. 49 - 58



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng thương mại quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020, đồng thời nghiên cứu nền kinh tế ở các quốc gia trên thế giới rút ra những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 382.09597 / PH110TR

240/. NGUYỄN CHIẾN THẮNG. **Quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Liên bang Nga từ năm 2012 đến nay** / Nguyễn Chiến Thắng, Nguyễn Hà Phương // Tạp chí Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2022. - Số 7.- Tr. 68 - 76



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích và đánh giá thực trạng quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Liên bang Nga từ năm 2012 đến nay, từ đó đưa ra một số khuyến nghị để giải quyết các thách thức phải đối mặt hiện nay và trong thời gian tới.

+ Môn loại: 382.09597 / QU105H

241/. NGUYỄN ĐÌNH HOÀ. **Hạ tầng giao thông phục vụ phát triển bền vững ở Việt Nam** / Nguyễn Đình Hoà // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. 2022. - Số 5.- Tr. 15 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Hạ tầng giao thông ở Việt Nam còn yếu kém, đầu tư thiếu hợp lý giữa các phương thức vận tải, đầu tư dàn trải, thiếu ưu tiên. Thực trạng này đặt ra những thách thức đối với phát triển bền vững ở Việt Nam. Qua đó đề xuất gợi ý chính sách đối với Việt Nam trong tương lai.

+ Môn loại: 388 / H100T

242/. TRẦN THẾ TUÂN. **Kinh nghiệm phát triển cơ sở hạ tầng logistics ở Cộng hoà Liên bang Đức và gợi ý cho Việt Nam** / Trần Thế Tuấn// Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị Thế giới. - 2022. - Số 6.- Tr. 25 - 34



Mã QR

Tóm tắt: Những ảnh hưởng chủ yếu của cơ sở hạ tầng và dịch vụ logistics đến vị thế và đời sống kinh tế, xã hội cùng các nhân tố chủ yếu tác động đến quá trình phát triển hạ tầng logistics của nước Đức cho đến nay. Từ đó đưa ra

một số gợi ý chính sách giúp Việt Nam có thể định hướng, quy hoạch, xây dựng và phát triển tốt hơn một cơ sở hạ tầng logistics trong tương lai.

+ Môn loại: 388 / K312NGH

243/. NGUYỄN THỊ BÌNH. **Nghiên cứu bộ chỉ số đánh giá năng lực hệ thống logistics trên thế giới và hàm ý cho Việt Nam** / Nguyễn Thị Bình // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị Thế giới. - 2022. - Số 6.- Tr. 14 - 24

Tóm tắt: Phân tích thực trạng bộ chỉ số đánh giá năng lực logistic của các quốc gia trên thế giới, từ đó đề xuất kiến nghị hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá năng lực hoạt động hệ thống logistics hướng tới phát triển bền vững cho ngành dịch vụ logistics của Việt Nam.

+ Môn loại: 388 / NGH305C



Mã QR

244/. LÊ MINH THOA. **Ứng dụng các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực logistics** / Lê Minh Thoa // Tạp chí Tài chính. - 2022. - Số 781.- Tr. 30 - 32

Tóm tắt: Tìm hiểu các mô hình kinh tế chia sẻ, tận dụng lợi thế của phát triển công nghệ số, giúp tiết kiệm chi phí giao dịch và tiếp cận một số lượng lớn khách hàng thông qua các nền tảng số. Trong đó logistics là ngành dịch vụ tổng hợp đa lĩnh vực cần nhiều tài sản và cơ sở hạ tầng, được đánh giá là vô cùng tiềm năng để ứng dụng mô hình kinh tế chia sẻ.

+ Môn loại: 388 / U556D



Mã QR

245/. NGUYỄN ĐÌNH HOÀ. **Kinh nghiệm quốc tế về phát triển hạ tầng giao thông và bài học đối với Việt Nam** / Nguyễn Đình Hoà, Nguyễn Phương Thảo, Nguyễn Duy Hiếu // Tạp chí Phát triển bền vững Vùng. - 2022. - Số 1.- Tr. 15 - 26

Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về phát triển hạ tầng giao thông và rút ra các bài học cho Việt Nam về lĩnh vực này.

+ Môn loại: 388.09597 / K312NGH



Mã QR

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN

246/. LÊ XUÂN. **Sự giao thoa trong văn hoá ẩm thực của người Việt - Hoa - Khmer ở Tây Nam bộ** / Lê Xuân // Tạp chí Văn hoá các dân tộc. - 2022. - Số 3 + 4 .- Tr. 35 - 36

Tóm tắt: Tìm hiểu sự giao lưu, giao thoa trong văn hoá về nhiều mặt, rõ nhất là về mặt ẩm thực của người Việt - Hoa - Khmer ở Tây Nam Bộ.

+ Môn loại: 394.109597 / S550GI



Mã QR

247/. NHÓM TÁC GIẢ. **Văn hoá ẩm thực An Giang - Điềm nhân hút du khách** / Nhóm tác giả // Tạp chí Du lịch. - 2022. - Số 6.- Tr. 58 - 59

Tóm tắt: Định hướng phát triển văn hoá ẩm thực An Giang trở thành điềm nhân thu hút du khách. Ẩm thực An Giang được đánh giá có rất nhiều tiềm năng, có giá trị địa phương để góp phần phát triển du lịch của tỉnh.

+ Môn loại: 394.10959791 / V115H



Mã QR

248/. VŨ MINH GIANG. **Văn hoá tâm linh - Một di sản cần được trân trọng** / Vũ Minh Giang // Tạp chí Văn hiến. - 2022. - Số 5 + 6 .- Tr. 16 - 19

Tóm tắt: Tìm hiểu tôn giáo và tín ngưỡng trong nền văn hoá của một quốc gia, Việt Nam được biết đến với nhiều Di sản văn hoá phi vật thể, Di sản văn hoá tâm linh vẫn luôn được gìn giữ và lưu truyền qua nhiều thế kỷ. Đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy di sản văn hoá tâm linh ở nước ta hiện nay.

+ Môn loại: 398.09597 / V115H



Mã QR

249/. NGUYỄN HUY BÌNH. **Thần thoại của người Khơ Me Nam Bộ - Nghiên cứu từ góc độ sinh thái học nhân văn** / Nguyễn Huy Bình // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2022. - Số 6.- Tr. 28 - 34

Tóm tắt: Nghiên cứu từ góc độ sinh thái học nhân văn, tìm hiểu thần thoại về nguồn gốc vũ trụ và tự nhiên, thần thoại về nguồn gốc loài người và các dân tộc người, thần thoại về lúa của người Khơ Me ở Nam Bộ.

+ Môn loại: 398.209597 / TH121TH



Mã QR

400. NGÔN NGỮ

250/. MAI LÝ. **Tìm hiểu một vài đại từ nhân xưng dân gian ở Nam bộ** / Mai Lý // Tạp chí Văn nghệ Cần Thơ. - 2022. - Số 120.- Tr. 45 - 46

Tóm tắt: Tìm hiểu một vài đại từ nhân xưng dân gian ở Nam bộ. Ngôn ngữ là nhân tố tích cực quan trọng, tác động đến đời sống tinh thần vật chất của mỗi cá nhân trong xã hội, đại từ nhân xưng tùy theo văn hoá vùng miền có từ ngữ khác nhau.

+ Môn loại: 495.9227 / T310H



Mã QR

600. CÔNG NGHỆ

251/. NGÔ THẾ CHI. **Phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững** / Ngô Thế Chi // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2022. - Số 6.- Tr. 5 - 12

Tóm tắt: Khái quát kết quả đạt được và những hạn chế trong phát triển khoa học và công nghệ những năm qua và đề xuất giải pháp phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam nhanh và bền vững.



Mã QR

+ Môn loại: 609.597 / PH110TR

252/. ĐỖ THANH HƯƠNG. **Thực trạng phát triển khoa học công nghệ tại Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 / Đỗ Thanh Hương // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 615. - Tr. 7 - 9**



Tóm tắt: Đánh giá thực trạng phát triển khoa học và công nghệ tại Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, đưa ra định hướng phát triển thị trường khoa học và công nghệ tại Việt Nam trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 609.597 / TH552TR

627. KỸ THUẬT THUỸ LỢI

253/. CHU VĂN HOÀNG. **Giải pháp giảm thiểu ngập úng đô thị - góc nhìn từ quản lý cao độ nền và thoát nước mặt / Chu Văn Hoàng // Tạp chí Xây dựng. - 2022. - Số 648. - Tr. 32 - 37**



Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu thực trạng cốt nền và ngập úng tại các đô thị hiện nay, tìm ra giải pháp giảm thiểu ngập úng đô thị từ quản lý cao độ nền và thoát nước mặt.

Mã QR

+ Môn loại: 627 / GI103PH

650. QUẢN LÝ VÀ CÁC DỊCH VỤ PHỤ TRỢ

254/. LÊ THỊ KIỀU OANH. **Các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Trà Vinh / Lê Thị Kiều Oanh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 18. - Tr. 73 - 76**



Tóm tắt: Tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Trà Vinh, gồm: Trình độ chuyên môn của nhân viên kế toán; Các hướng dẫn có tính pháp lý; Phương tiện cơ sở vật chất tổ chức công tác kế toán; Sự quan tâm đến tổ chức công tác kế toán của chủ doanh nghiệp.

Mã QR

+ Môn loại: 657 / C101NH

255/. TRẦN THỊ CẨM THANH. **Công bố thông tin vốn trí tuệ - Một biện pháp nhấn mạnh giá trị tài sản vô hình của công ty / Trần Thị Cẩm Thanh, Lê Thị Mỹ Tú // Tạp chí Kế toán & Kiểm toán. - 2022. - Số 7. - Tr. 10 - 14**



Tóm tắt: Công bố thông tin vốn trí tuệ là một trong những chủ đề nghiên cứu đang được phát triển nhanh chóng trong lĩnh vực kế toán, góp phần làm giảm khoảng cách thông tin và cải thiện độ tin cậy của báo cáo tài chính.

Mã QR

+ Môn loại: 657 / C455B

256/. TRẦN KỲ HÂN. **Mức độ công bố thông tin kế toán đáp ứng yêu cầu nhà đầu tư của các công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán Việt Nam** / Trần Kỳ Hân, Nguyễn Thị Ngọc Hoa // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 4.- Tr. 24 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu thực trạng công bố thông tin kế toán của các công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay, mức độ đáp ứng yêu cầu thông tin kế toán đối với nhà đầu tư và thực trạng các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

+ Môn loại: 657 / M552Đ

257/. TRỊNH THỊ NHUẬN. **Đánh giá một số rào cản phát triển khởi nghiệp xanh tại Việt Nam hiện nay** / Trịnh Thị Nhuận // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2022. - Số 15.- Tr. 137 - 140



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết hệ thống hoá các vấn đề cơ sở lý luận về khởi nghiệp xanh, một số rào cản phát triển khởi nghiệp xanh và đề xuất kiến nghị phát triển khởi nghiệp xanh ở Việt Nam hiện nay, dưới cách tiếp cận đánh giá thông qua một số yếu tố cấu thành trong hệ sinh thái khởi nghiệp.

+ Môn loại: 658.1 / Đ107GI

258/. NGUYỄN HỒNG THU. **Hệ sinh thái khởi nghiệp: Lý luận và hàm ý cho Việt Nam** / Nguyễn Hồng Thu // Tạp chí Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2022. - Số 7.- Tr. 3 - 11



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu khái niệm hệ sinh thái khởi nghiệp, các thành tố và tác nhân, chính sách hỗ trợ phát triển. Đồng thời đề xuất một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

+ Môn loại: 658.1 / H250S

259/. TĂNG THANH PHƯỚC. **Vận dụng phương pháp tính giá dựa trên cơ sở hoạt động tại các doanh nghiệp chế biến thủy sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu** / Tăng Thanh Phước // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 612.- Tr. 97 - 99



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng phân bổ chi phí dùng để tính giá thành nhằm đánh giá chính xác nguồn lực sử dụng phương pháp ABC (Activity Based Costing) để tính giá thành cho doanh nghiệp chế biến thủy sản hiện nay.

+ Môn loại: 658.15 / V121D

260/. MAI THỊ MỸ HUYỀN. **Ảnh hưởng của giá trị cá nhân đến sự cân bằng giữa công việc - cuộc sống và sự viên mãn trong cuộc sống của nhân viên: Một nghiên cứu thực nghiệm ở Việt Nam** / Mai Thị Mỹ Huyền, Tạ Thị Thanh, Lê Nguyễn Hậu // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á. - 2022. - Số 6.- Tr. 58 - 71



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu ảnh hưởng của các loại giá trị cá nhân đến sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống, từ đó tác động đến sự viên mãn của nhân viên trong các doanh nghiệp Việt Nam.

+ Môn loại: 658.3 / A107H

261/. NGUYỄN THỊ TRANG. **Thị hiếu người tiêu dùng thành thị đối với gạo thân thiện môi trường tại Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Thị Trang, Võ Hồng Tú // Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. - 2022. - Số 6.- Tr. 52 - 64

Tóm tắt: Nghiên cứu về thị hiếu người tiêu dùng thành thị đối với gạo thân thiện môi trường tại Đồng bằng sông Cửu Long. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự sẵn lòng chi trả của người tiêu dùng là: Giá, giới tính, trình độ học vấn và làm từ thiện.

+ Môn loại: 658.8 / TH300H



Mã QR

700. NGHỆ THUẬT

262/. NÔNG BẰNG NGUYỄN. **Nghề dệt của người Gia - Rai ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong bối cảnh phát triển du lịch** / Nông Bằng Nguyễn, Vũ Thị Huyền Ly // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2022. - Số 6.- Tr. 71 - 81

Tóm tắt: Tìm hiểu những biến đổi về nghề dệt cũng như cơ hội và thách thức của nó trong đời sống của người Gia - Rai ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hiện nay. Qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo tồn văn hoá tộc người Gia - Rai trong bối cảnh phát triển du lịch.

+ Môn loại: 746.0959762 / NGH250D



Mã QR

263/. TRẦN THỊ MINH THU. **Hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ phát triển du lịch ở Việt Nam** / Trần Thị Minh Thu // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2022. - Số 503.- Tr. 8 - 12

Tóm tắt: Tìm hiểu hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ phát triển du lịch ở Việt Nam có không ít khó khăn, thách thức, dù chứa đựng nhiều giá trị, tiềm năng và cơ hội phát triển.

+ Môn loại: 790.209597 / H411Đ



Mã QR

800. VĂN HỌC

264/. LÊ SỸ ĐỒNG. **Nam Bộ trong Gia Định tam thập cảnh, phân bội văn vận phủ vận của Trịnh Hoài Đức nhìn từ cảm thức sinh thái** / Lê Sỹ Đồng // Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn. - 2022. - Số 3.- Tr. 365 - 376

Tóm tắt: Tìm hiểu Gia Định tam thập cảnh, phân bội văn vận phủ vận của Trịnh Hoài Đức dựa vào lí thuyết phê bình sinh thái nhằm làm rõ hình ảnh thiên nhiên là trung tâm của tứ thơ, sự tương tác hài hoà giữa con người với tự nhiên và góc nhìn nhân văn trong hành trình khai phá tự nhiên.

+ Môn loại: 895.9221009 / N104B



Mã QR

265/. ĐẶNG VĂN TUẤN. **Nguyễn Đình Chiểu - Những ảnh hưởng văn hoá trong đời sống xã hội Nam Bộ** / Đặng Văn Tuấn // Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. - 2022. - Số 7.- Tr. 29 - 37

Tóm tắt: Tìm hiểu về cuộc đời của Nguyễn Đình Chiểu - người thầy thuốc, nhà giáo, nhà thơ yêu nước có uy tín ở Nam Bộ thời cận đại.

+ Môn loại: 895.92212 / NG527Đ



Mã QR

900. LỊCH SỬ, ĐỊA LÝ VÀ CÁC NGÀNH PHỤ TRỢ

266/. NGUYỄN HUY ĐẠT. **Tầm nhìn của Nguyễn Ái Quốc trong Hội liên hiệp thuộc địa** / Nguyễn Huy Đạt // Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội. - 2022. - Số 7.- Tr. 44 - 50

Tóm tắt: Tìm hiểu tầm nhìn của Nguyễn Ái Quốc trong Hội liên hiệp thuộc địa, Người đã có những dự báo quan trọng về tư tưởng liên minh giai cấp, về vai trò của lý luận cách mạng, về sức mạnh của báo chí, về tư tưởng tập hợp, đoàn kết lực lượng nhằm chống chủ nghĩa đế quốc và khả năng, sức mạnh nội sinh của các nước thuộc địa trong Hội liên hiệp thuộc địa.

+ Môn loại: 959.703 / T120NH



Mã QR

267/. VÂN THANH. **“Ai yêu các nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh”** / Vân Thanh // Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật. - 2022. - Số 6. Tr. 49 - 53

Tóm tắt: Tình cảm của Bác Hồ đối với các cháu thiếu niên, nhi đồng thật trìu mến và ân cần. Bác luôn quan tâm chăm lo đến cuộc sống vật chất và tinh thần cho các cháu nhỏ trong những năm khó khăn gian khổ chống giặc cứu nước. Có nhiều bài thơ, ca khúc nói về tình yêu thương của Bác dành cho thiếu nhi có ý nghĩa giáo dục và quý mến đàn cháu thân yêu.

+ Môn loại: 959.704092 / A103Y



Mã QR

268/. PHAN QUỐC HẢI. **Chân dung Nhà báo cách mạng Nguyễn Ái Quốc** / Phan Quốc Hải // Tạp chí Văn hiến. - 2022. - Số 5 + 6 .- Tr. 7 - 9

Tóm tắt: Tìm hiểu chân dung một Nhà báo cách mạng Việt Nam - Nguyễn Ái Quốc, quá trình học tập và trưởng thành trong lĩnh vực báo chí của Bác Hồ gắn liền với công cuộc tìm con đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

+ Môn loại: 959.704092 / CH121D



Mã QR

269/. ĐỖ MẠNH CƯỜNG. **Hoạt động đánh phá giao thông của dân quân Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)** / Đỗ Mạnh Cường // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2022. - Số 6.- Tr. 29 - 38

Tóm tắt: Tìm hiểu hoạt động đánh phá giao thông của dân quân Nam Bộ trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp (1945 - 1950) và giai đoạn phát triển tiến công và phản công chiến lược (1951 - 1954).

+ Môn loại: 959.7041 / H411Đ



Mã QR

270/. NGÔ TỰ LẬP. **Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh: Hai nghệ sĩ** / Ngô Tự Lập // Tạp chí Văn nghệ Quân đội. - 2022. - Số 994 .- Tr. 90 - 94

Tóm tắt: Cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh có những nét tương đồng, hai Người đều đóng vai trò trung tâm trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và lại là linh hồn của những biến đổi văn hoá - xã hội mang tính bước ngoặt của lịch sử đất nước.

+ Môn loại: 959.7092 / NG527TR



Mã QR

271/. HÀ THUÝ MAI. **Quản lý di tích lịch sử ATK thúc đẩy phát triển du lịch Tuyên Quang** / Hà Thuý Mai // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2022. Số 503.- Tr. 70 - 73

Tóm tắt: Tìm hiểu thực trạng công tác quản lý của hai di tích lịch sử ATK trong phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang, đồng thời đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý trong phát triển du lịch.

+ Môn loại: 959.7153 / QU105L



Mã QR

272/. NGUYỄN ĐÌNH CƠ. **Từ Trấn Giang đến tỉnh Cần Thơ (Thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XX)** / Nguyễn Đình Cơ // Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử. 2022. - Số 5 .- Tr. 22 - 33

Tóm tắt: Tìm hiểu lịch sử vùng đất Trấn Giang cho đến địa danh "Cần Thơ", những tên gọi được gắn liền với từng thời kỳ khai hoang vùng đất xưa cho đến ngày nay, văn hoá, lịch sử, con người của miền sông nước.

+ Môn loại: 959.793 / T550TR



Mã QR

STT	TÊN BÀI TRÍCH – BÁO TẠP CHÍ	TRANG
	100. TRIẾT HỌC & TÂM LÝ HỌC	
1	Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống cho thanh thiếu niên theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	1
2	Thành phố Cần Thơ với học tập và làm theo Bác từ Chi thị số 06 đến Kết luận số 01	1
3	Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh – Cơ bản ở thẩm nhuần tư tưởng, máu chốt ở thực hành đạo đức / Võ Văn Thường	1
4	Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và ý nghĩa hiện thời / Hoàng Chí Bảo	1
5	Nhận thức về y đức của sinh viên ngành y trên địa bàn thành phố Cần Thơ / Lê Chí Nhân, Võ Thái Bảo, Bùi Huy Thoại	2
	200. TÔN GIÁO	
6	Chiến lược đoàn kết tôn giáo của Hồ Chí Minh - Nội dung và phương hướng vận dụng / Trần Thị Minh Tuyết	2
	300. KHOA HỌC XÃ HỘI	
7	Mối quan hệ giữa khuôn mẫu sử dụng thời gian cho hoạt động tạo ra thu nhập với sự hài lòng cuộc sống của người cao tuổi ở thành phố Cần Thơ / Phan Thuận	2
8	Vai trò của phụ nữ Khmer An Giang trong gia đình và cộng đồng: Tiếp cận thông qua nghề dệt truyền thống / Dương Trường Phúc	2
9	Giá trị văn hoá Việt Nam nhìn từ các chiều cạnh giá trị quốc gia, vùng, miền, tộc người / Bùi Hoài Sơn	2
10	Vai trò của văn hoá đối với phát triển xã hội / Đinh Thị Vân Chi	3
11	Văn hoá với quá trình phát triển nhanh và bền vững của Việt Nam / Nguyễn Thị Hồng	3
12	Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững / Nguyễn Hoàng Phương	3
13	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh / Huỳnh Thị Nhanh	3
14	Sinh thái đô thị: Những cách tiếp cận, mô hình phát triển trên thế giới và khả năng áp dụng tại Việt Nam / Lê Tiểu Thanh, Nguyễn Quang Minh	4
15	Đổi mới chính sách đô thị tăng trưởng xanh ứng phó biến đổi khí hậu / Đỗ Phú Hải	4
16	Tầm nhìn chiến lược mang tính thời đại cho phát triển đô thị bền vững / Trương Văn Quảng	4
17	Quá trình đô thị hoá ở Sài Gòn – Chợ Lớn cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX / Nguyễn Thị Thanh Tâm	4
18	Kiên Giang phát triển đô thị xứng tầm vùng Đồng bằng sông Cửu Long / Hà Văn Thanh Khương, Mai Minh Luân	4
	320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ	

19	Làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân trong sạch, vững mạnh / Trần Đình Huỳnh, Nguyễn Thị Tố Uyên	5
20	Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam / Nguyễn Thị Tuyết Mai	5
21	Quá trình xác lập đường biên giới Việt Nam - Campuchia ở Nam bộ từ thế kỷ XVII đến năm 1954 / Nguyễn Đình Cơ	5
22	Tính nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền sống của con người / Trần Thị Minh Tuyết	5
23	Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong Tuyên ngôn của “Hội Liên hiệp thuộc địa” / Đặng Dũng Chí	6
24	Tác động của các hiệp định thương mại tự do đến việc đảm bảo quyền của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay / Hoàng Mạnh Trường	6
25	Hồ Chí Minh phê phán “Bệnh hiếu danh” - Những chỉ dẫn phòng, chống bệnh thành tích trong cán bộ, đảng viên hiện nay / Nguyễn Quang Bình	6
26	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay / Trịnh Quốc Việ	6
27	Tư tưởng biện chứng trong đường lối ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Nguyễn Thị Thảo Nguyên	6
28	Hoạt động quốc tế và ngoại giao của Hồ Chí Minh - Một sự nghiệp và tư tưởng lớn / Nguyễn Trọng Phúc	7
29	Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh – Sức mạnh mềm Việt Nam trong đối ngoại và hội nhập quốc tế / Vũ Quang Vinh	7
30	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại và sự vận dụng trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng / Nguyễn Xuân Trung, Nguyễn Thị Huyền Trang	7
31	Vị thế quốc gia trong quan hệ quốc tế: Lý luận và thực tiễn Việt Nam / Lê Hải Bình, Phạm Mỹ Lệ	7
330. KINH TẾ HỌC		
32	Bàn luận về khái niệm kinh tế tuần hoàn và gợi ý đối với Việt Nam / Nguyễn Đình Chúc, Trần Thị Thu Hương	8
33	Mô hình tăng trưởng và khủng hoảng kinh tế / Trương Hồng Trinh, Trương Bá Thanh	8
34	Kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam – Hạn chế và giải pháp để chuyển đổi / Hà Thị Giang	8
35	Kinh tế chia sẻ - Mô hình hướng tới sự liên kết bền vững / Nguyễn Thị Hải Hà, Trần Kim Anh	8
36	Kinh tế tuần hoàn - động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững tại Việt Nam / Bùi Ngọc Phương // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2022. - Số 613.- Tr. 34 -	8
37	Những vấn đề đặt ra đối với nền kinh tế số Việt Nam / Carolyn Turk	9
38	Sinh kế của gia đình làm du lịch cộng đồng ở làng rau Trà Quế, thành phố Hội An trong bối cảnh dịch Covid-19 / Phan Thị Hoàn	9
39	Sự mất cân đối trong cơ cấu kinh tế: Nghiên cứu thực nghiệm ở Việt Nam / Hoàng Mạnh Hùng	9
40	Xác định các ngành kinh tế có lợi thế phát triển trong cơ cấu kinh tế Việt Nam dưới tác động của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới / Nguyễn Mạnh Toàn	9
41	Chất lượng nguồn nhân lực và phát triển giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Bến Tre / Đỗ Thị Hoa Liên, Nguyễn Thị Anh Trâm	9

42	Phát triển nguồn nhân lực du lịch cho vùng duyên hải miền Trung Việt Nam / Lê Thị Mỹ	10
43	Đánh giá tác động của hoạch định nguồn nhân lực hành chính đến chiến lược cạnh tranh của Trường Đại học Cần Thơ	10
44	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0	10
45	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế / Lê Thị Thu Hương	10
46	Lực lượng lao động kỹ năng số: Nhân tố thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia / Lương Thị Thảo, Nguyễn Triều Đông	10
47	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Đồng bằng sông Cửu Long sau 35 năm đổi mới / Triệu Quang Minh, Hà Thị Thuỳ Dương	11
48	Phát triển thị trường lao động Việt Nam hiện đại, đầy đủ và hội nhập quốc tế / Nguyễn Hữu Dũng	11
49	Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động trong các DNNVV trên địa bàn TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang / Trần Văn Khôi	11
50	Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại các công ty xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp / Ngô Toàn Trung, Lâm Thị Ngọc Nhung, Nguyễn Hùng Cường	11
51	Nhân tố ảnh hưởng đến di cư lao động Đồng bằng sông Cửu Long: Hàm ý chính sách / Hồ Bích Ngọc	11
52	Các nhân tố tác động đến cán cân thanh toán quốc tế: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam / Lê Mã Long	12
53	Đòn bẩy tài chính và nắm giữ tiền mặt: Bằng chứng thực nghiệm từ các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam / Phan Trần Minh Hưng	12
54	Phát triển hệ thống tài chính xanh: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam / Nguyễn Bá Minh, Lê Vũ Thanh Tâm, Nguyễn Đình Đức	12
55	Thanh khoản toàn cầu trong thời kỳ đại dịch Covid-19 / Nguyễn Thị Mai Huyền, Nguyễn Đăng Hải Yên	12
56	Cơ chế quản lý thử nghiệm có kiểm soát với Fintech tại Việt Nam / Nguyễn Tường Vân	13
57	Các yếu tố tác động đến ý định chấp nhận sử dụng dịch vụ tài chính di động trong đại dịch Covid-19 / Nguyễn Minh Trí	13
58	Huy động nguồn lực tài chính ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam / Đinh Ngọc Linh	13
59	Một số giải pháp thúc đẩy tài chính xanh, hướng tới phát triển bền vững ở Việt Nam / Trần Hoàng Minh, Đoàn Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hương	13
60	Phát triển tài chính xanh tại Việt Nam / Nguyễn Thế Bính	13
61	Rủi ro tài chính liên quan tới biến đổi khí hậu và động thái của các cơ quan quản lý / Nguyễn Anh Tuấn	14
62	Tương tác giữa công ty Fintech với hệ thống ngân hàng và hàm ý chính sách cho Việt Nam / Nguyễn Trung Hậu, Đặng Thu Thuý	14
63	Kinh nghiệm phát triển ngân hàng số tại một số quốc gia khu vực Châu Á và bài học đối với Việt Nam / Tô Thị Diệu Loan	14
64	Một số lưu ý đối với các ngân hàng thương mại Việt Nam khi thiết lập quan hệ ngân hàng đại lý / Trần Nguyễn Hợp Châu	14
65	Ứng dụng Metaverse trong quy trình hỗ trợ chăm sóc khách hàng của ngân hàng / Nguyễn Thị Thu Trang	14
66	Chính sách lãi suất tiền gửi tiết kiệm: Đúng thời điểm và mục tiêu hướng tới / Tôn Thanh Tâm, Huỳnh Thị Lâm Phương	15

67	Chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng - Cơ hội, thách thức và khuyến nghị hoàn thiện pháp lý / Tạ Quang Đôn	15
68	Dịch vụ ngân hàng điện tử và hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại Việt Nam / Đinh Thị Thu Hồng, Nguyễn Hữu Tuấn, Trần Thị Hải Lý	15
69	Hoàn thiện khung pháp lý về quản trị rủi ro tín dụng đối với hoạt động ngoại bảng tại các ngân hàng thương mại Việt Nam / Phạm Thị Hoàng Anh, Nguyễn Xuân Cao Cường	15
70	Một số giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế / Nguyễn Thị Hằng	16
71	Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại Việt Nam / Phạm Thị Hồng Nhung, Bùi Thị Ngọc	16
72	Ngành ngân hàng với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước qua 35 năm đổi mới: Từ lý luận đến thực tiễn / Đào Minh Tú	16
73	Ngành ngân hàng Việt Nam chuyển đổi số để chủ động thích ứng và phát triển bền vững / Phạm Tiến Dũng	16
74	Ngân hàng số Việt Nam năm 2030 - Giải pháp từ nội tại ngân hàng thương mại / Hà Thị Tuyết Minh, Hoàng Xuân Lâm	16
75	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới chất lượng quy trình chuyển đổi số tại các ngân hàng thương mại Việt Nam / Khúc Thế Anh, Nguyễn Thị Phương Anh, Tạ Thị Minh Hằng	17
76	Tăng cường sức khoẻ tài chính cho khách hàng: Chìa khoá của sự trung thành đối với các ngân hàng thương mại / Hoàng Phương Dung, Lương Văn Đạt, Vương Linh Nhâm,...	17
77	Thực trạng và thách thức của chuyển đổi số: Khảo sát người dùng và các ngân hàng thương mại Việt Nam / Lê Đức Quang Tú, Hồ Hữu Tín, Trần Hùng Sơn	17
78	Xu hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số / Nguyễn Thị Hoà	17
79	Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ lên lòng trung thành khách hàng tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Sóc Trăng / Nguyễn Thị Thanh Liễu	17
80	Áp lực thị trường ngoại hối và chính sách tiền tệ / Bùi Duy Hưng	18
81	Điều hành chính sách tiền tệ góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát / Ngô Hải	18
82	Điều hành chính sách tiền tệ theo lãi suất / Vũ Mai Chi, Phạm Gia Khánh	18
83	Đô la hoá với tăng trưởng kinh tế và bất ổn kinh tế vĩ mô: Bằng chứng tại các quốc gia mới nổi Châu Á / Nguyễn Thị Mỹ Linh	18
84	Hoạt động của các Ngân hàng thương mại Việt Nam trong thời kỳ đại dịch Covid-19 / Trịnh Thị Lạc	18
85	Lạm phát năm 2022 và một số biện pháp kiểm soát lạm phát / Vũ Huyền Trang	19
86	Mô hình đánh giá tác động của các công cụ chính sách tiền tệ trong điều kiện điều hành theo khối lượng tại Việt Nam / Dương Thị Thanh Bình, Vũ Mai Chi	19
87	Thực thi chính sách tiền tệ - tín dụng trong bối cảnh đại dịch: Nghiên cứu các nền kinh tế mới nổi / Phạm Đức Anh, Nguyễn Nhật Minh	19
88	Tăng cường quản lý đầu tư công ở tỉnh Đồng Tháp / Lê Văn Tuấn	19
89	Ảnh hưởng của nắm giữ tiền mặt đến hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam – Cách tiếp cận mô hình động / Phan Trần Minh Hưng	20
90	Biến động giá cổ phiếu ngân hàng niêm yết và các lưu ý đối với nhà đầu tư cá nhân / Nguyễn Phú Hà	20
91	Mối quan hệ đồng tích hợp giữa các lãi suất trên thị trường trái phiếu Việt Nam / Nguyễn Thanh Hà, Bùi Huy Tùng	20

92	Trái phiếu doanh nghiệp - Góc nhìn của nhà đầu tư cá nhân / Vũ Thị Bích Quỳnh, Đỗ Diệu Hương	20
93	Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến độ biến thiên trên thị trường chứng khoán Việt Nam / Nguyễn Phan Thu Hằng, Lê Đình Nghi	20
94	Cấu trúc vốn, chính sách tiền tệ và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp - Nghiên cứu tại thị trường chứng khoán Việt Nam / Nguyễn Văn Chiến	21
95	Thực trạng sử dụng các mô hình định giá cổ phần trên thị trường chứng khoán Việt Nam / Nguyễn Anh Vũ	21
96	Ứng dụng mô hình ARCH, GARCH phân tích độ biến động của hợp đồng tương lai VN30F1M trên thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam / Nguyễn Thị Hiền, Đặng Thị Minh Nguyệt, Trần Thị Lan	21
97	Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Thị Huỳnh Giao //	21
98	Các yếu tố tác động đến quyết định đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Kiên Giang / Nguyễn Duy Linh Thảo	22
99	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng / Từ Nguyễn Anh Thư, Bùi Văn Trịnh	22
100	Khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của nông hộ trồng lúa tài nguyên tại huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu / Mai Hoà An, Lê Huỳnh Như	22
101	Sự phát triển của tín dụng công nghệ và tác động đến bất bình đẳng thu nhập / Phạm Thị Thanh Xuân, Nguyễn Đức Trung, Phạm Công Thanh	22
102	Chính sách tín dụng góp phần thực hiện tăng trưởng xanh / Phạm Thị Thanh Tùng	23
103	Phát triển nông nghiệp từ nguồn vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước ở Việt Nam hiện nay / Nguyễn Cảnh Hiệp	23
104	Ước lượng hiệu quả môi trường của mô hình tôm thẻ chân trắng ở Đồng bằng sông Cửu Long: Ứng dụng cách tiếp cận cân bằng nguyên liệu / Võ Hồng Tú, Nguyễn Thủy Trang, Huỳnh Trường Giang	23
105	Quản lý đất đai làng xã Nam Kỳ thời Pháp thuộc / Trần Thị Phương Hoa	23
106	Chi trả dịch vụ môi trường rừng từ du lịch sinh thái ở Việt Nam – Thực tiễn và một số vấn đề đặt ra / Vũ Việt Phương	23
107	Khả năng tiếp cận và thực trạng tài chính cho năng lượng sạch ở Việt Nam / Nguyễn Thị Thủy Hương	24
108	Bảo vệ tài nguyên nước dưới đất đô thị Bạc Liêu / Phạm Hùng	24
109	Kinh tế biển xanh – Xu hướng quốc tế và bài học cho Việt Nam / Nguyễn Thị Thanh Huyền	24
110	Quan điểm, giải pháp đẩy mạnh liên kết kinh tế giữa các địa phương ven biển của Việt Nam / Phạm Anh Tuấn	24
111	Thống nhất nhận thức, tập trung nguồn lực đưa kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác phát triển đúng hướng, hiệu quả và bền vững / Trần Tuấn Anh	24
112	Chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” trong tư tưởng Hồ Chí Minh – Giá trị lý luận và định hướng thực tiễn xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc / Đặng Công Thành	25
113	Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc lựa chọn và sử dụng người tài, đức (1945 – 1946) / Nguyễn Đình Quỳnh	25
114	Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng quan hệ xã hội hài hòa, hợp tác, cùng phát triển giữa các giai tầng xã hội và ý nghĩa đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay / Trần Hải Minh	25
115	Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Chính trị là đoàn kết và thanh khiết / Bùi Đình Phong	25
116	Quan điểm của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh về điều kiện bảo đảm sự thích ứng của chủ nghĩa xã hội ở Châu Á và Việt Nam / Đoàn Mạnh Đồng	26

117	Quan điểm về đoàn kết quốc tế trong tác phẩm “Đường cách mệnh” và sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới / Nguyễn Văn Lan	26
118	Tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và định hướng trong xây dựng cán bộ / Ngô Thị Mai Anh	26
119	Tư tưởng Hồ Chí Minh về hạnh phúc con người – Vận dụng vào chăm lo hạnh phúc con người hiện nay / Trần Thị Minh Tuyết	26
120	Đầu tư với thu hút khách du lịch ở tiểu vùng Nam sông Hồng / Đặng Thị Thuý Duyên	26
121	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ thuế của doanh nghiệp tại Cục Thuế tỉnh Trà Vinh / Trần Hoàng Kim Ngân	27
122	Ảnh hưởng của phân cấp tài khoá lên sự hội tụ thu nhập tại Việt Nam / Lê Thị Thu Diễm, Nguyễn Thị Thuý Loan	27
123	Việt Nam hội nhập với tiểu vùng sông Mê Công những năm gần đây: Nhìn từ trường hợp hợp tác Mê Công - Lan Thương / Phùng Chí Kiên, Nguyễn Đại Vũ	27
124	Chính sách thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam / Phạm Thị Hồng Điệp	27
125	Phát triển công nghiệp công nghệ số trở thành ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam / Trịnh Thị Hiền, Trương Hữu Chung	27
126	Nông nghiệp sinh thái: Một triết lý sống / Trần Đức Viên	28
127	Những vấn đề khoa học và công nghệ cần ưu tiên cho “Tam nông” trong kỷ nguyên kinh tế số / Đào Thế Anh	28
128	Quá trình phát triển tư duy của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn qua 35 năm thực hiện đổi mới (1986 – 2021) / Đặng Kim Oanh	28
129	Hình thành các trung tâm đầu mối để phát triển Đồng bằng sông Cửu Long / Đào Ngọc Nga, Trần Huy Chương, Nguyễn Hồng Tiên	28
130	Phân tích yêu cầu thị trường thanh long vùng Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Thị Hằng Nga	28
131	Các yếu tố tác động đến giá trị thương hiệu nông sản của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang / Nguyễn Thanh Phong, Trần Thị Bích Tuyền	29
132	So sánh hiệu quả tài chính sản xuất giống lúa thường và lúa chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh / Phạm Văn Thân /	29
133	Hiệu quả kinh tế sản xuất lúa của nông hộ trong và ngoài mô hình cánh đồng lớn trên địa bàn huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang / Trần Hoàng Thẩm	29
134	Giải pháp đảm bảo nguồn cung tôm nguyên liệu xuất khẩu tại tỉnh Kiên Giang / Nguyễn Thanh Nhân, Lưu Thanh Đức Hải	29
135	Healing tour không chỉ là xu hướng du lịch hậu Covid-19 / Lan Anh	30
136	Bối cảnh “bình thường mới” và sự hồi phục ngành du lịch Việt Nam / Hoàng Thị Vân	30
137	Chỉ số năng lực phát triển du lịch của Việt Nam tăng điểm cao nhất thế giới / Đinh Phong	30
138	Đánh giá nhận thức và thực hiện du lịch có trách nhiệm của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế ở Việt Nam / Bùi Nhật Quỳnh	30
139	Du lịch đại ngàn Tây Nguyên: Nỗ lực vượt lên sau đại dịch Covid-19 / Trần Thị Tuyết Mai, Nguyễn Anh Tuấn	30
140	Giải pháp phát triển du lịch vùng kinh tế trọng điểm miền Trung trở thành ngành kinh tế mũi nhọn / Nguyễn Thị Thu Đông	31
141	Hành vi của khách du lịch độ tuổi 18 – 30 dưới tác động của mạng xã hội Tiktok / Nguyễn Thị Khánh Chi	31
142	Hành vi thực hành xanh trong ngành lưu trú: Vai trò của niềm tin tổ chức xanh, nhận dạng tổ chức xanh và lãnh đạo chuyển đổi xanh / Đồng Xuân Đảm, Lê Chí Công	31

143	Lãnh đạo phục vụ và kết quả chăm sóc khách hàng của nhân viên tuyến đầu ngành du lịch dưới sự tác động của nỗi sợ Covid-19 / Lê Cát Vi, Nguyễn Thị Mai Trang	31
144	Những lợi ích của công nghệ thực tế ảo đối với ngành du lịch / Lê Hải	31
145	Phát triển bền vững du lịch Việt Nam / Lê Thị Kim Huệ, Nguyễn Thị Phúc Hậu	32
146	Sự hài lòng của khách du lịch về điểm đến Tà Xùa, xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La / Phạm Hồng Long, Phan Thị Quỳnh	32
147	Tác động của Cách mạng công nghệ 4.0 đối với du lịch Việt Nam - Cơ hội và thách thức / Nguyễn Đức Tân	32
148	Tác động của tỷ giá hối đoái tới lượng khách du lịch quốc tế tới Việt Nam / Trần Việt Dũng, Đoàn Ngọc Thắng, Nguyễn Thị Kim Trúc	32
149	Thúc đẩy chuyển đổi số đối với ngành dịch vụ / Nguyễn Trúc Lê, Nguyễn Thị Anh Thu, Nguyễn Quốc Việt	32
150	Phát triển du lịch cộng đồng tại các tỉnh miền núi Đông Bắc / Ngô Duy Thanh	33
151	Các điều kiện phát triển sản phẩm du lịch đặc thù của điểm đến du lịch Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái / Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Nguyễn Thị Lan Anh	33
152	Cơ cấu lại kinh tế du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh / Lê Hữu Phương	33
153	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách du lịch với điểm đến Hà Nội / Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Đỗ Đức Hùng, Lê Thị Minh Hồng /	33
154	Festival nông sản, sản phẩm OCOP Hà Nội – Cơ hội phát triển du lịch gắn với nông nghiệp / Phước Hà	33
155	Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch theo hướng bền vững ở tỉnh Ninh Bình / Trịnh Đức Duy, Đào Hồng Hạnh, Lê Thị Tú Anh	34
156	Nghiên cứu ý định quay lại của khách nội địa tại TP. Đà Nẵng / Hồ Diệu Khánh, Võ Thị Thanh Thương, Huỳnh Tịnh Cát	34
157	Giải pháp phát triển bền vững du lịch ở Quảng Nam / Trần Thị Thái	34
158	Liên kết vùng trong phát triển du lịch ở Tây Nguyên / Nguyễn Duy Thuy	34
159	Phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sinh kế cho nhân dân / Nguyễn Mạnh Dũng	34
160	Phát triển du lịch Côn Đảo theo hướng bền vững / Nguyễn Tuấn Vũ	35
161	Phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao tại điểm đến du lịch thành phố Vũng Tàu / Phạm Xuân Hậu, Phạm Hồng Mơ	35
162	Sự hài lòng của du khách đối với hoạt động du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long / Ngô Thị Phương Lan, Nguyễn Thị Vân Hạnh, Trần Tuyên	35
163	Du lịch Long An tiến tới phục hồi và phát triển / Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch Long An	35
164	Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch nội địa thông qua mô hình HOLSAT tại điểm đến tỉnh Bến Tre / Phước Minh Hiệp, Đinh Kiệm, Nguyễn Thị Thanh Tư	35
165	Đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng tại Côn Quy / Nhiều tác giả	36
166	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái tại cù lao An Bình, tỉnh Vĩnh Long / Nguyễn Thị Huỳnh Phương, Đào Minh Thông, Nguyễn Thị Bé Na	36
167	Vĩnh Long - Điểm hẹn mùa hè / Huỳnh Biển	36
168	Đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch từ sen tại Đồng Tháp / Đặng Khánh Như	36
169	Ảnh hưởng của các thành phần marketing địa phương đến phát triển du lịch TP. Cần Thơ / Nguyễn Huỳnh Phước Thiện, Lê Thị Nhã Ca	36
170	Cảm nhận của du khách về loại hình du lịch sinh thái miệt vườn ở huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ / Trần Quốc Nhân, Tống Thị Mộng Trinh	37
171	Đề chợ nổi Cái Răng trở thành điểm đến giàu giá trị trải nghiệm / Vân Nhi	37
172	Thực trạng và giải pháp marketing du lịch TP. Cần Thơ / Nguyễn Huỳnh Phước Thiện, Lê Thị Nhã Ca	37

173	Nâng cao khả năng tham gia phát triển du lịch sinh thái của người dân địa phương ở 4 xã ven biển của huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang / Nguyễn Trọng Nhân, Huỳnh Văn Đà	37
174	Quảng bá hình ảnh du lịch Bạc Liêu qua mạng xã hội / Lê Hồng Thuận	38
175	Sóc Trăng phát triển du lịch đường sông và du lịch biển / Lê Hoàng Yên	38
176	Cơ cấu vốn tối ưu và xác suất vỡ nợ của các doanh nghiệp niêm yết ngành thực phẩm ở Việt Nam / Nguyễn Thị Vân Anh, Đào Thị Thanh Bình	38
177	Chuyển đổi số hướng đến kinh tế số và việc vận dụng vào các doanh nghiệp Việt Nam / Nguyễn Thanh Bình	38
178	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp bán lẻ Việt Nam trong thời kỳ hội nhập / Phạm Thị Cẩm Vân, Nguyễn Thị Như Nguyệt	38
179	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của cấu trúc tài chính và rủi ro tài chính tới hiệu quả kinh doanh các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam / Nguyễn Thị Nguyệt Dung, Hà Thành Công	39
180	Nhận diện kiệt quệ tài chính của các doanh nghiệp phi tài chính niêm yết tại Việt Nam / Lê Hoàng Vinh, Phạm Lê Quang	39
181	Phát triển tập đoàn kinh tế tư nhân tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp / Đỗ Vũ Phương Anh, Hà Diệu Linh, Đỗ Minh Đức	39
182	Phát triển thương mại điện tử của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch ở Đồng bằng sông Cửu Long / Bùi Đăng Khoa, Lê Nguyễn Đoàn Khôi	39
183	Quốc tế hoá và hoạt động đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam / Quách Dương Tử, Trần Thy Linh Giang, Nguyễn Thị Đoàn Trang	39
184	Vai trò hỗ trợ của Chính phủ đến sự đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam / Vũ Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Hồng Hương	40
185	Đánh đổi giữa tăng trưởng và lạm phát: Nghiên cứu trường hợp các nước thành viên OECD giai đoạn 1970 – 2018 / Hoàng Kim Thu	40
186	An ninh kinh tế: Từ cách tiếp cận vĩ mô đến tiếp cận vi mô / Đào Thị Minh Hương	40
187	Bàn về tăng trưởng kinh tế và phát triển đời sống cộng đồng nông thôn Việt Nam hiện nay / Nguyễn Đức Chiện	40
188	Các yếu tố ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế - so sánh kết quả ước lượng của hồi quy phân vị và hồi quy bình phương tối thiểu / Nguyễn Văn Chiên	41
189	Chính sách phát triển kinh tế xanh và bảo vệ môi trường ở Việt Nam / Hoàng Văn Cương, Hoàng Nam Anh, Nguyễn Xuân Toàn	41
190	Đo lường phát triển kinh tế bền vững: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam / Lê Văn Hùng, Vũ Ngọc Quyên	41
191	Kết quả thực hiện phát triển bền vững của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020 qua chỉ số SDI / Phí Thị Hồng Linh, Vương Thủy Nguyên Ngọc, Nguyễn Thị Thanh Nga	41
192	Kinh nghiệm quốc tế trong thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn và một số bài học đối với Việt Nam / Nguyễn Đình Chúc, Trần Thị Thu Hương	41
193	Phát triển nền kinh tế tri thức ở Việt Nam hiện nay / Hoàng Thị Bích Phương	42
194	Phát triển mô hình kinh tế chia sẻ ở Việt Nam / Nguyễn Trần Khánh	42
195	Phát triển bền vững ở Việt Nam theo mô thức nền kinh tế tuần hoàn / Đào Thu Hà	42
196	Phát triển nhanh, bền vững ở Việt Nam và một số vấn đề đặt ra / Phạm Thị Việt Liễu	42
197	Phát triển kinh tế số - xu thế tất yếu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 / Nguyễn Tiến Luật	42
198	Ứng dụng mô hình kinh tế chia sẻ vào hợp tác xã để kiến tạo cuộc sống thịnh vượng, hạnh phúc / Đỗ Minh Cương, Đào Thanh Tùng	43
199	Xây dựng chỉ số phát triển bền vững cấp tỉnh cho Việt Nam / Phạm Mỹ Hằng Phương	43

200	Xu hướng phát triển kinh tế chia sẻ ở Việt Nam / Ngô Cẩm Tú, Trương Thị Thanh Thủy	43
201	Giải pháp kết hợp hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Thanh Hải	43
202	Phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu / Nguyễn Thanh Hải	43
203	Phát triển kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long hai thập niên đầu thế kỷ XXI / Phạm Bích Ngọc, Trần Tuệ Quang	44
340. LUẬT PHÁP		
204	Sự cần thiết hoàn thiện pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính ở Việt Nam và một số quan điểm kiến nghị / Lê Hồng Thái	44
205	Ảnh hưởng của bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam / Huỳnh Thị Diệu Linh	44
206	Thương mại hoá tài sản trí tuệ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế / Lê Đình Nghị	44
350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUẢN LÝ		
207	Những hạn chế của cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020 và gợi ý khắc phục / Nguyễn Ngọc Toán	45
208	Mối quan hệ giữa hài lòng trong công việc và gắn kết với tổ chức của cán bộ, công chức tại các đơn vị sự nghiệp cung ứng dịch vụ công: Nghiên cứu tại tỉnh Cà Mau / Nguyễn Danh Nam, Uông Thị Ngọc Lan	45
209	Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ thực hiện chuyển đổi số gắn với công tác cải cách hành chính / Châu Việt Tha	45
210	Quản lý nhà nước về du lịch sinh thái trên địa bàn cấp tỉnh: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn Việt Nam / Bùi Đức Hậu	45
211	Quản lý thương mại điện tử ở Việt Nam: Thực trạng và gợi ý chính sách / Vũ Hoàng Linh, Phạm Bích Ngọc, Trần Việt Hà	45
212	Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang trong cách mạng giải phóng dân tộc / Phạm Văn Minh, Nguyễn Hồng Nguyên	46
213	Giải pháp che nắng trong thiết kế doanh trại quân đội tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long / Đỗ Thị Kim Thành, Lã Toàn Thắng	46
360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI		
214	Quản lý và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại tỉnh Bến Tre / Trịnh Minh Khôi	46
215	Thực trạng quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Việt Nam và vai trò của doanh nghiệp / Nguyễn Đình Thọ	46
216	Tiêu thụ năng lượng tái tạo, tăng trưởng kinh tế, đô thị hoá, công nghiệp hoá và phát thải CO ₂ ở Việt Nam / Nguyễn Thị Cẩm Vân	46
217	Tác động của chuyển đổi số chính phủ điện tử và các nhân tố kinh tế - xã hội tới tham nhũng / Phạm Thu Hằng, Trịnh Thị Lan Anh, Vương Thị Quỳnh Trang	47
370. GIÁO DỤC		
218	Triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh với đổi mới giáo dục và đào tạo ở nước ta hiện nay / Đinh Văn Thụy	47

219	Kinh nghiệm của một số quốc gia Đông Á về xây dựng nhân lực giáo dục, đào tạo - Bài học nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý đào tạo ở Việt Nam hiện nay / Trần Văn Hoan	47
220	Hợp tác công tư trong giáo dục ở Việt Nam hiện nay / Nguyễn Thanh Thủy	47
221	Thực trạng mức độ đáp ứng của phương tiện dạy học tại các trường tiểu học trên địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ / Nguyễn Minh Triết, Trần Lương, Nguyễn Thị Bích Phượng	48
222	Giải pháp đầu tư cho mô hình đào tạo cử nhân tài năng của các cơ sở giáo dục đại học – Kinh nghiệm từ các quốc gia và hàm ý cho Việt Nam / Vũ Thị Cẩm Tú	48
223	Môi trường quan trọng nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tại trường Đại học Cần Thơ / Nguyễn Thị Bích Phượng, Trần Lương, Đặng Thị Kim Liên	48
224	Lãnh đạo chuyển dạng, niềm tin cảm xúc, động lực nội tại và sự sáng tạo: Một phân tích tại các trường đại học công lập tự chủ tài chính Việt Nam / Huỳnh Thị Thu Sương, Hồ Xuân Tiến	48
225	Vai trò của giáo dục đại học đối với đào tạo nguồn nhân lực ở Việt Nam giai đoạn 2000 - 2020 / Nguyễn Thuý Quỳnh	49
380. THƯƠNG MẠI		
226	Bán lẻ trực tuyến Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030: Những biến động và khuyến nghị với doanh nghiệp bán lẻ / Nguyễn Trần Hưng	49
227	Hội nhập ASEAN trong lĩnh vực thương mại điện tử: Các chương trình và kết quả đạt được / Nguyễn Thị Hồng Nhung, Chu Quỳnh Vân	49
228	Ngành bán lẻ Việt Nam: Đổi mới, cạnh tranh và phát triển / Nguyễn Thị Thanh Tân	49
229	Nghiên cứu lý thuyết về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng mối quan hệ trong bán lẻ trực tuyến ở Việt Nam / Bùi Hồng Quý, Nguyễn Việt Lâm, Trần Hữu Cường	50
230	Đánh giá tác động một số nhân tố đến nhập khẩu của Việt Nam / Lê Thị Mỹ Hoa, Võ Phương Linh, Phạm Thanh Lam	50
231	Đánh giá một năm thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU: Tác động kinh tế vĩ mô và sự thay đổi chính sách / Nguyễn Đức Thành, Phạm Văn Long, Phan Nhật Quang	50
232	Giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam / Đồng Thị Hà	50
233	Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu gạo Việt Nam / Lê Thị Thu	50
234	Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) và tác động tới xuất khẩu nông sản Việt Nam / Nguyễn Vinh Thành	51
235	Hoàn thiện thể chế thúc đẩy xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang EU trong điều kiện thực hiện EVFTA / Nguyễn Thị Quỳnh Anh	51
236	Mô hình lực hấp dẫn ước lượng các yếu tố tác động tới xuất khẩu gạo của Việt Nam: Tiếp cận từ phía cầu / Ngô Thị Mến	51
237	Nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro trong quản lý chuyên ngành đối với hàng hoá xuất nhập khẩu / Bùi Quang Thái, Nguyễn Mạnh Hào, Lê Bảo Khánh	51
238	Nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu của Việt Nam trong bối cảnh mới / Nguyễn Thị Tuyết Trinh	52
239	Phát triển thương mại quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2020 / Phạm Thái Quốc	52
240	Quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Liên bang Nga từ năm 2012 đến nay / Nguyễn Chiến Thắng, Nguyễn Hà Phương	52
241	Hạ tầng giao thông phục vụ phát triển bền vững ở Việt Nam / Nguyễn Đình Hoà	52

242	Kinh nghiệm phát triển cơ sở hạ tầng logistics ở Cộng hoà Liên bang Đức và gợi ý cho Việt Nam / Trần Thế Tuấn	52
243	Nghiên cứu bộ chỉ số đánh giá năng lực hệ thống logistics trên thế giới và hàm ý cho Việt Nam / Nguyễn Thị Bình	53
244	Ứng dụng các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực logistics / Lê Minh Thoa	53
245	Kinh nghiệm quốc tế về phát triển hạ tầng giao thông và bài học đối với Việt Nam / Nguyễn Đình Hoà, Nguyễn Phương Thảo, Nguyễn Duy Hiếu	53
390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN		
246	Sự giao thoa trong văn hoá ẩm thực của người Việt - Hoa - Khmer ở Tây Nam bộ / Lê Xuân	53
247	Văn hoá ẩm thực An Giang - Điểm nhấn hút du khách / Nhóm tác giả	54
248	Văn hoá tâm linh - Một di sản cần được trân trọng / Vũ Minh Giang	54
249	Thần thoại của người Khơ Me Nam Bộ - Nghiên cứu từ góc độ sinh thái học nhân văn / Nguyễn Huy Bình	54
400. NGÔN NGỮ		
250	Tim hiểu một vài đại từ nhân xưng dân gian ở Nam bộ / Mai Lý	54
600. CÔNG NGHỆ		
251	Phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững / Ngô Thế Chi	54
252	Thực trạng phát triển khoa học công nghệ tại Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 / Đỗ Thanh Hương	55
627. KỸ THUẬT THUỶ LỢI		
253	Giải pháp giảm thiểu ngập úng đô thị - góc nhìn từ quản lý cao độ nền và thoát nước mặt / Chu Văn Hoàng	55
650. QUẢN LÝ VÀ CÁC DỊCH VỤ PHỤ TRỢ		
254	Các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Trà Vinh / Lê Thị Kiều Oanh	55
255	Công bố thông tin vốn trí tuệ - Một biện pháp nhân mạnh giá trị tài sản vô hình của công ty / Trần Thị Cẩm Thanh, Lê Thị Mỹ Tú	55
256	Mức độ công bố thông tin kế toán đáp ứng yêu cầu nhà đầu tư của các công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán Việt Nam / Trần Kỳ Hân, Nguyễn Thị Ngọc Hoa	56
257	Đánh giá một số rào cản phát triển khởi nghiệp xanh tại Việt Nam hiện nay / Trịnh Thị Nhuận	56
258	Hệ sinh thái khởi nghiệp: Lý luận và hàm ý cho Việt Nam / Nguyễn Hồng Thu	56
259	Vận dụng phương pháp tính giá dựa trên cơ sở hoạt động tại các doanh nghiệp chế biến thủy sản trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu / Tăng Thanh Phước	56

260	Ảnh hưởng của giá trị cá nhân đến sự cân bằng giữa công việc - cuộc sống và sự viên mãn trong cuộc sống của nhân viên: Một nghiên cứu thực nghiệm ở Việt Nam / Mai Thị Mỹ Huyền, Tạ Thị Thanh, Lê Nguyễn Hậu	56
261	Thị hiếu người tiêu dùng thành thị đối với gạo thân thiện môi trường tại Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Thị Trang, Võ Hồng Tú	57
700. NGHỆ THUẬT		
262	Nghề dệt của người Gia - Rai ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong bối cảnh phát triển du lịch / Nông Bằng Nguyên, Vũ Thị Huyền Ly	57
263	Hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ phát triển du lịch ở Việt Nam / Trần Thị Minh Thu	57
800. VĂN HỌC		
264	Nam Bộ trong Gia Định tam thập cảnh, phân loại văn vận phủ vận của Trịnh Hoài Đức nhìn từ cảm thức sinh thái / Lê Sỹ Đồng	57
265	Nguyễn Đình Chiểu - Những ảnh hưởng văn hoá trong đời sống xã hội Nam Bộ / Đặng Văn Tuấn	58
900. LỊCH SỬ, ĐỊA LÝ VÀ CÁC NGÀNH PHỤ TRỢ		
266	Tầm nhìn của Nguyễn Ái Quốc trong Hội liên hiệp thuộc địa / Nguyễn Huy Đạt	58
267	“Ai yêu các nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh” / Văn Thanh	58
268	Chân dung Nhà báo cách mạng Nguyễn Ái Quốc / Phan Quốc Hải	58
269	Hoạt động đánh phá giao thông của dân quân Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) / Đỗ Mạnh Cường	58
270	Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh: Hai nghệ sĩ / Ngô Tự Lập	59
271	Quản lý di tích lịch sử ATK thúc đẩy phát triển du lịch Tuyên Quang / Hà Thuý Mai	59
272	Từ Trần Giang đến tỉnh Cần Thơ (Thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XX) / Nguyễn Đình Cơ	59